



**HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP VIỆT NAM  
VỚI VAI TRÒ VẬN ĐỘNG CHÍNH SÁCH**

*Vẫn có thể làm tốt hơn rất nhiều*

*Hà nội, 2007*



# HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP VIỆT NAM VỚI VAI TRÒ VẬN ĐỘNG CHÍNH SÁCH

*Vẫn Có thể Làm tốt hơn Rất nhiều*

*Trần Hữu Huỳnh*

*Đậu Anh Tuấn*

Hà Nội, 2007

# Lời cảm ơn

Báo cáo này do nhóm nghiên cứu của Ban Pháp chế thuộc Phòng Thương mại Công nghiệp Việt Nam (VCCI) gồm ông Trần Hữu Huỳnh, Trưởng Ban Pháp chế và ông Đậu Anh Tuấn, chuyên viên Ban Pháp chế thực hiện.

Báo cáo này đã nhận được sự ủng hộ và hỗ trợ của ông Vũ Tiến Lộc, Chủ tịch Phòng Thương mại Công nghiệp, ông Thomas Finkel, bà Angelika Hutter và ông Lê Duy Bình, Tổ chức Hợp tác Kỹ thuật Đức (GTZ).

Nhóm nghiên cứu xin chân thành cảm ơn những ý kiến đóng góp quý báu của bà Phạm Chi Lan, nguyên Phó Chủ tịch VCCI và ông Nguyễn Đình Cung, Trưởng Ban Chính sách Kinh tế, Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương cho báo cáo nghiên cứu này.

Quan điểm và ý kiến trong báo cáo này là quan điểm của các tác giả, không nhất thiết thể hiện quan điểm của VCCI và GTZ.

*Hà Nội, tháng 1 năm 2007*

# Giới thiệu

Bên cạnh cuộc gặp giữa Thủ tướng Chính phủ và cộng đồng doanh nghiệp do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức và Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam do Bộ Kế hoạch Đầu tư (Bộ KHĐT), Công ty Tài chính Quốc tế (IFC) và Ngân hàng Thế giới (WB) tổ chức hàng năm, những năm gần đây, các hiệp hội doanh nghiệp đã sử dụng các hình thức khác nhau để vận động chính sách nhiều và đa dạng hơn.

Dù còn gặp nhiều trở ngại và khó khăn từ cơ chế như các quy định chưa thật sự thuận lợi, quan điểm chưa phù hợp về vai trò của hiệp hội từ cơ quan quản lý Nhà nước, cùng những khó khăn từ bản thân các hiệp hội như hạn chế về nhân lực, kinh phí, kinh nghiệm... nhưng đã có những thực tiễn tốt trong quá trình vận động chính sách của các hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam.

Để phát huy hơn nữa vai trò tích cực của các hiệp hội doanh nghiệp trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam, Nhà nước hiện hoàn toàn không thích hợp với vai trò "dắt tay chỉ việc" hay "chủ quản giám sát" các hiệp hội. Thay vào đó, Nhà nước cần tạo điều kiện để nhiều hiệp hội doanh nghiệp ra đời dễ dàng hơn, thiết lập được cơ chế ban hành chính sách và cơ chế đối thoại thực sự minh bạch, công khai; hỗ trợ cho các tổ chức hiệp hội công ích ra đời để "đối trọng" với các nhóm lợi ích kinh tế.

Trong bối cảnh đó, trong khuôn khổ hợp tác giữa Tổ chức Hợp tác Phát triển Đức (GTZ) và Phòng Thương mại Công nghiệp Việt Nam, nghiên cứu về "Hiệp hội Doanh nghiệp với Vai trò Vận động Chính sách" đã được thực hiện. Đây là một phần trong nỗ lực của hai tổ chức trong việc tăng cường năng lực của các hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam trong các hoạt động vận động chính sách và tăng cường đối thoại giữa khu vực tư nhân và nhà nước về các vấn đề liên quan tới môi trường kinh doanh và đầu tư.

# Các từ viết tắt

**BR-VT:** (Tỉnh) Bà Rịa – Vũng Tàu

**CIEM:** Viện Nghiên cứu và Quản lý Kinh tế Trung ương

**GTZ:** Tổ chức Hợp tác Kỹ thuật Đức

**BỘ KHĐT:** Bộ Kế hoạch và Đầu tư

**IFC:** Công ty Tài chính Quốc tế

**TNHH:** (Công ty) Trách nhiệm hữu hạn

**UBND:** Ủy ban Nhân dân

**VAFI:** Hiệp hội các Nhà đầu tư tài chính Việt Nam

**VCCI:** Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

**VNCI:** Dự án Nâng cao Năng lực Cạnh tranh Việt Nam

**VUSTA:** Tổ chức Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam

**WB:** Ngân hàng Thế giới

# Danh sách các bảng, hình, hộp

## BẢNG

**Bảng 1:** Số lượng hiệp hội doanh nghiệp tại các tỉnh, thành phố

**Bảng 2:** Tỷ lệ doanh nghiệp dân doanh tham gia hiệp hội

## HÌNH

**Hình 1:** Mức độ thường xuyên trong góp ý các văn bản pháp luật trước năm 2001 và từ năm 2001 đến nay của hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam.

## HỘP

**Hộp 1:** Tại hay phát biểu!

**Hộp 2:** Cách thức tổ chức góp ý kiến của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam

**Hộp 3:** Phải "khóc" mới được "cho bú"!

**Hộp 4:** Sự chủ động của Hiệp hội Thép

**Hộp 5:** Một số kết quả đạt được cụ thể từ quá trình vận động chính sách của Hiệp hội Doanh nghiệp bảo hiểm Việt Nam.

**Hộp 6:** Hiệp hội thuốc lá Việt Nam hỗ trợ hơn 2,2 triệu USD phòng chống thuốc lá lậu

**Hộp 7:** Con đường "trần chuyên" thành lập Hiệp hội Doanh nghiệp Điện tử Việt Nam

**Hộp 8:** Doanh nghiệp lỗi, hiệp hội xin được tặng huân chương!

**Hộp 9:** 8 kinh nghiệm đối thoại với các cơ quan Nhà nước

# Mục lục

|  |    |
|--|----|
| <b>LỜI CẢM ƠN</b> .....  | 2  |
| <b>GIỚI THIỆU</b> .....  | 3  |
| <b>CÁC TỪ VIẾT TẮT</b> .....   | 4  |
| <b>DANH SÁCH CÁC BẢNG HÌNH HỘP</b> .....   | 5  |
| <b>MỤC LỤC</b> .....   | 4  |
| <b>PHẦN 1 - TỔNG QUAN</b> .....  | 8  |
| I. VAI TRÒ CỦA HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP TRONG VẬN ĐỘNG CHÍNH SÁCH.....  | 8  |
| II. TỔNG QUAN VỀ HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP VIỆT NAM HIỆN NAY.....  | 9  |
| III. CÁC QUY ĐỊNH CỦA NHÀ NƯỚC VỀ VAI TRÒ CỦA HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP<br>VIỆT NAM TRONG VẬN ĐỘNG CHÍNH SÁCH.....                               | 12 |
| <b>PHẦN 2 - THỰC TRẠNG VẬN ĐỘNG CHÍNH SÁCH CỦA CÁC HIỆP HỘI<br/>    DOANH NGHIỆP VIỆT NAM HIỆN NAY</b> .....                                 | 14 |
| I. CÁC HÌNH THỨC VẬN ĐỘNG CHÍNH SÁCH.....  | 14 |
| 1. Tham gia trực tiếp vào các ban soạn thảo Nghị quyết của Đảng, Luật,<br>Pháp lệnh của Quốc hội và các văn bản pháp luật của Chính phủ..... | 14 |
| 2. Tham gia phản biện chính sách, góp ý các văn bản quy phạm pháp luật.....  | 15 |
| 3. Tham gia các Tổ công tác, Tổ thi hành pháp luật và chính sách .....   | 17 |
| 4. Thông qua đại diện Hiệp hội tại một số cơ quan dân cử như Quốc hội,<br>Hội đồng nhân dân các cấp.....                                     | 17 |
| 5. Đối thoại tại các cuộc đối thoại thường kỳ giữa Chính phủ   |    |

|   |    |
|---|----|
| và doanh nghiệp.....  | 19 |
| 6. Các hoạt động đối thoại không thường xuyên khác.....   | 20 |
| 7. Gửi văn bản kiến nghị tới Chính phủ .....  | 21 |
| 8. Tổ chức khảo sát, điều tra ý kiến của doanh nghiệp.....  | 23 |
| 9. Công khai các ý kiến đóng góp trên Internet .....  | 24 |
| 10. Các hình thức khía thác như thông qua các dự án nghiên cứu của<br>các cơ quan Nhà nước, tổ chức nghiên cứu các nhà tài trợ..... | 24 |
| II. MỘT SỐ QUAN SÁT BAN ĐẦU.....  | 25 |
| III. ĐÂU LÀ NHỮNG CẢN NGẠI CHÍNH.....   | 28 |
| 1. Về phía nhà nước.....  | 28 |
| 2. Về phía hiệp hội.....  | 28 |
| III. NHỮNG XU HƯỚNG LO NGẠI.....  | 33 |
| <b>PHẦN 3 - CÁC KIẾN NGHỊ</b> .....   | 34 |
| I. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI CÁC HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP VIỆT NAM.....  | 34 |
| II. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI NHÀ NƯỚC.....   | 35 |
| <b>KẾT LUẬN</b> .....   | 37 |
| <b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b> .....   | 38 |
| <b>PHỤ LỤC</b> .....  | 39 |

# Tổng quan

## I. VAI TRÒ CỦA HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP TRONG VIỆC VẬN ĐỘNG CHÍNH SÁCH

Bản thân việc "đổi thay không thể theo lệnh hay bị ép buộc từ bên ngoài: nó phải xuất phát từ ngay bên trong và cách thức hiệu quả nhất để đảm bảo sao cho quá trình đổi thay xuống đến tận sâu trong xã hội là thông qua các hình thức thảo luận công khai, rộng rãi". "Việc chính phủ giữ bí mật, không cho công dân được thể hiện ý kiến xác đáng về các chính sách cực kỳ quan trọng đối với cuộc sống của họ và sự thịnh vượng của đất nước sẽ làm giảm đi tính chịu trách nhiệm và chất lượng của việc ra quyết định" <sup>1</sup>.

Thường bao giờ cũng có một số nhóm người được hưởng lợi và một số nhóm khác chịu ảnh hưởng từ một chính sách nào đó của Nhà nước. Một chính sách Nhà nước tốt là một chính sách được cân nhắc và lựa chọn một cách tốt nhất. Để đảm bảo được yêu cầu này, Nhà nước phải có đủ thông tin để đánh giá được hết các ảnh hưởng tích cực cũng như tiêu cực từ chính sách đó sau khi ra đời. Không ai khác, chính người dân, doanh nghiệp, những nhóm lợi ích khác nhau trong xã hội sẽ hỗ trợ Nhà nước thực hiện tốt nhất chức năng này.

Một dự định tăng hay giảm mức thuế nhập khẩu phôi thép sẽ có ảnh hưởng đến các doanh nghiệp sản xuất phôi thép, các doanh nghiệp sản xuất thép thành phẩm, các doanh nghiệp nhập khẩu thép, phế liệu thép, các doanh nghiệp sử dụng nguyên liệu thép và đông đảo người tiêu dùng. Để quyết định này là một sự lựa chọn tốt nhất, Chính phủ, các bộ ngành liên quan cần xem xét đánh giá tác động trên tất cả các khía cạnh, trong đó không thể thiếu được các thông tin từ các nhóm lợi ích có liên quan này.

Từ phía cộng đồng doanh nghiệp, cơ hội tham gia vào quá trình ban hành chính sách không chỉ đảm bảo được yêu cầu minh bạch và dự đoán trước được mà còn là cơ hội hướng các chính sách theo hướng có lợi cho hoạt động kinh doanh của mình. Các hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam - tập hợp các doanh nghiệp - sẽ là tổ chức thực hiện tốt nhất chức năng này:

- Hiệp hội doanh nghiệp đại diện cho các doanh nghiệp để phản ánh các khó khăn, vướng mắc cũng như bình luận, góp ý các chính sách, quy định của các cơ quan Nhà nước, hành vi của cán bộ, công chức Nhà nước. Việc từng doanh nghiệp trực tiếp thực hiện chức năng này nhiều khi sẽ rất rủi ro. Các doanh nghiệp Việt Nam thường rất e ngại khi phê bình, chỉ trích một chính sách hay một cơ quan Nhà nước nào đó.

<sup>1</sup> Joseph Stiglitz, Tham gia và Phát triển: Quan điểm từ mô hình phát triển toàn diện, Worl Bank, xuất bản năm 2002.

### Hộp 1:

### Tại hay phát biểu!

Các doanh nghiệp rất cảm kích trước việc ông giám đốc Công ty May Bình Hoà đã nhiều lần nói thay cho các doanh nghiệp những vấn đề bức xúc liên quan đến ngành may xuất khẩu. Nhiều tờ báo đã trích đăng lời ông. Có lẽ vì giám đốc này hay phát biểu trên báo nên Công ty May Bình Hoà thường bị nhiều thiệt thòi trong việc phân giao hạn ngạch. Chẳng hạn như đối với hạn ngạch T-Shirt và Polo-Shirt (cat 338/339) của năm 2004, nhiều doanh nghiệp được cấp tương đương với 20 – 30% năng lực của công ty, riêng May Bình Hoà chỉ được 3%. Ngay việc hợp tác với các doanh nghiệp khác cũng gặp nhiều khó khăn khi nhiều doanh nghiệp từ chối tham gia chuỗi liên kết có Công ty May Bình Hoà vì sợ "vạ lây".

Một doanh nghiệp nhỏ khác trong ngành may là Công ty may Minh Châu cũng bị "hành" về thủ tục phân giao hạn ngạch cũng chỉ vì tội "hay phát biểu trên báo chí".

*Nguồn: Thời báo Kinh tế Sài Gòn, số 23/9/2004, trang 13.*

- Khác với từng ý kiến của doanh nghiệp "đơn lẻ", ý kiến của hiệp hội doanh nghiệp thường đại diện được "tiếng nói" của nhiều doanh nghiệp khác nhau, ý kiến sẽ có "trọng lượng" hơn. Ở khía cạnh khác, Chính phủ khó có thể "lắng nghe" tiếng nói của từng doanh nghiệp, bởi vì điều này không chỉ bị giới hạn về thời gian mà đây còn là một quy trình rất tốn kém.
- Các hiệp hội doanh nghiệp thường có nhiều thông tin trong lĩnh vực của mình. Do vậy, thay vì chỉ phản ánh những khó khăn có thể có tính đơn lẻ, đặc thù của từng doanh nghiệp, ý kiến của hiệp hội doanh nghiệp có thể phản ánh được thực trạng của một ngành, một lĩnh vực kinh tế.
- Các hiệp hội doanh nghiệp thường có đội ngũ chuyên gia có nhiều kinh nghiệm, có quan hệ tốt với các cơ quan Chính phủ. Do vậy, việc hợp tác giữa Nhà nước và hiệp hội sẽ thuận lợi hơn.

## II. TỔNG QUAN VỀ CÁC HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP VIỆT NAM HIỆN NAY

Hiện không có một con số thống kê chính thức và chính xác nào về số lượng các hiệp hội doanh nghiệp từ các cơ quan quản lý Nhà nước<sup>2</sup>, con số thường được nhắc đến trong các báo cáo của Bộ Nội vụ - cơ quan Nhà nước chịu trách nhiệm quản lý về hiệp hội - là khoảng hơn 300

<sup>2</sup> Đây là một thực tế đáng lo ngại. Mặc dù quy trình thủ tục thành lập các hiệp hội doanh nghiệp hiện nay rất phức tạp nhưng hiện không có cơ quan nào công bố con số chính xác và danh sách đầy đủ của các hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam trên toàn quốc.

Hội có phạm vi hoạt động toàn quốc trong đó 70 hiệp hội của các tổ chức kinh tế bên cạnh các lĩnh vực khác là văn học nghệ thuật, hữu nghị, thể dục - thể thao, xã hội, từ thiện, nhân đạo... và hơn 2.150 hội hoạt động trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương<sup>3</sup>.

Tuy vậy, theo ước tính chưa đầy đủ của VCCI, tính đến thời điểm cuối năm 2004, số lượng hiệp hội doanh nghiệp trên cả nước vào khoảng hơn 280 hiệp hội doanh nghiệp. Trong đó chủ yếu tập trung tại các trung tâm kinh tế lớn của cả nước như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa – Vũng Tàu, Đà Nẵng, Hải Phòng. Chỉ riêng Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh đã chiếm đến hơn 42% tổng số hiệp hội doanh nghiệp trong cả nước (xem Phụ lục 1).

Số lượng hiệp hội tăng nhanh sau thời điểm thực hiện Nghị định 88/2003/NĐ-CP năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý các hiệp hội. Theo ước tính, thời điểm trước năm 2003 chỉ có khoảng 50 hiệp hội doanh nghiệp tồn tại trong cả nước<sup>4</sup>.

Trước đây chủ yếu là Hiệp hội do Nhà nước thành lập và thành viên cũng chủ yếu là các doanh nghiệp nhà nước. Hiện nay, có nhiều doanh nghiệp dân doanh đã tự liên kết và thành lập hiệp hội doanh nghiệp, đáp ứng nhu cầu hoạt động kinh doanh của mình.

Hiệp hội doanh nghiệp ở Việt Nam có nhiều loại khác nhau. Theo ngành nghề kinh doanh thì có thể phân làm hai loại hiệp hội doanh nghiệp: (i) Các hiệp hội doanh nghiệp *đa ngành* như VCCI, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Hiệp hội Công thương, Hội đồng các nhà doanh nghiệp trẻ Việt Nam... và (ii) các hiệp hội doanh nghiệp *cùng một ngành hàng*, lĩnh vực hoạt động như Hiệp hội Cà phê – Ca cao Việt Nam, Hiệp hội Lương thực Việt Nam, Hiệp hội Ngân hàng...

Nếu phân chia theo địa bàn hoạt động, có 2 loại doanh nghiệp: (i) Các hiệp hội doanh nghiệp *cấp quốc gia* như Hiệp hội Vận tải Ô tô Việt Nam, Hiệp hội dệt may Việt Nam, Hiệp hội Nhựa Việt Nam...; và (ii) Các hiệp hội doanh nghiệp *địa phương* như Hiệp hội vận tải hàng hóa đường bộ thành phố Hải Phòng, Hội Dệt may Thêu đan thành phố Hồ Chí Minh, Hiệp hội Nhựa thành phố Hồ Chí Minh....

Ngoài ra, hiệp hội doanh nghiệp được hình thành theo các đặc điểm về quy mô (Hiệp hội Doanh nghiệp Nhỏ và Vừa Hà Nội, Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành nghề nông thôn Việt Nam), đặc điểm về giới tính (Hội đồng Doanh nhân Nữ, Câu lạc bộ Doanh nghiệp Nữ Hà Nội), đặc điểm về tuổi tác (Hội Doanh nghiệp Trẻ), điểm chung của chủ doanh nghiệp như từng học và công tác tại Đức (Hiệp hội Doanh nghiệp Nhỏ và Vừa Việt - Đức)...

Hiện nay, theo điều tra của VCCI khoảng gần 30% các doanh nghiệp của Việt Nam tham gia làm thành viên của một hiệp hội doanh nghiệp nào đó (xem Phụ lục 2). Tỷ lệ các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tham gia làm thành viên hiệp hội thông

3 Báo cáo của Bộ Nội vụ tại Hội nghị tổng kết công tác hội năm 2004 và sơ kết thực hiện Nghị định 88/2003/NĐ-CP tháng 3 năm 2005.

4 Theo số liệu của Bà Phạm Chi Lan, nguyên Phó Chủ tịch VCCI, nguyên thành viên Ban Nghiên cứu của Thủ tướng Chính phủ tại Hội thảo "Hiện trạng các định chế pháp lý và chính sách hỗ trợ phát triển cho các doanh nghiệp lớn có khả năng cạnh tranh quốc tế của Việt Nam" do Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright tổ chức ngày 12 tháng 06 năm 2006 tại thành phố Hồ Chí Minh.

thường nhiều hơn so với các doanh nghiệp dân doanh. Tỷ lệ các doanh nghiệp lớn là thành viên hiệp hội nhiều hơn so với các doanh nghiệp nhỏ<sup>5</sup>. Một doanh nghiệp có thể là thành viên của các hiệp hội doanh nghiệp khác nhau.

Từ những năm chiến tranh, Nhà nước Việt Nam đã ban hành một số văn bản quan trọng liên quan đến hội và quyền lập hội. Đầu tiên là Sắc lệnh số 102-SL/L-004 ngày 20/5/1957 quy định quyền lập hội. Sắc lệnh do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký này đã có những khẳng định quan trọng về quyền tự do lập hội của người dân như "*Quyền lập Hội của nhân dân được tôn trọng và bảo đảm*"; "*Không ai được quyền xâm phạm quyền lập Hội và quyền tự do vào Hội, ra Hội của người khác*"; "*Người nào xâm phạm đến quyền lập Hội hoặc đến quyền tự do vào Hội, ra Hội của người khác có thể bị cảnh cáo hoặc bị truy tố trước tòa án và bị xử phạt tù từ một tháng đến một năm*"<sup>6</sup>.

Chỉ thị 202 năm 1990 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quy định về thành lập các hiệp hội. Hiến pháp 1992, sửa đổi năm 2000 trong đó ghi nhận rõ quyền được tự do lập hội.

Năm 2003, Chính phủ ban hành Nghị định số 88/2003/NĐ-CP (ngày 30/7/2003) quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội. Nghị định 88 điều chỉnh tất cả các hội chính trị, xã hội hay kinh tế. Các tổ chức tôn giáo và sáu tổ chức chính trị - xã hội lớn không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này<sup>7</sup>. Với 38 Điều, Nghị định này quy định chi tiết các điều kiện thành lập hội, việc thành lập ban vận động thành lập hội, thủ tục xin phép thành lập hội, đại hội thành lập, cơ quan Nhà nước phê duyệt Điều lệ hội và các vấn đề liên quan đến hội viên, tổ chức hoạt động, quyền và nghĩa vụ của hội...

Bộ Nội vụ ban hành Thông tư 01/2004/TT-BNV ngày 15/1/2004 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 88/2003/NĐ-CP. Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 123/2003/TT-BTC ngày 16/12/2003 hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho các tổ chức chính trị, xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước.

Dự thảo Luật về Hội hiện đang được soạn thảo và dự kiến sẽ được Quốc hội thông qua vào năm 2007. Dự luật này đã được khởi xướng xây dựng từ năm 1992, trải qua rất nhiều bản dự thảo nhưng hiện nay vẫn còn có nhiều ý kiến khác nhau đối với một số vấn đề quan trọng như khái niệm về hội, phạm vi, đối tượng điều chỉnh của Luật về hội, quản lý Nhà nước về hội, thủ tục thành lập hội...

---

5 Điều tra 6.379 doanh nghiệp dân doanh về Chỉ số năng lực cạnh tranh PCI năm 2006 của VCCI và VNCI cho thấy, trong các doanh nghiệp không tham gia một hiệp hội nào có 13,05% doanh nghiệp có quy mô sử dụng 50 lao động trở lên. Trong khi đó, trong các doanh nghiệp có tham gia một hiệp hội doanh nghiệp nào đó có đến 27,75% doanh nghiệp sử dụng 50 lao động trở lên.

6 Điều 1, 2 và 7 của Sắc lệnh số 102-SL/L-004 ngày 20 tháng 5 năm 1957.

7 Đó là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam và Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

### III. CÁC QUY ĐỊNH CỦA NHÀ NƯỚC VỀ VAI TRÒ CỦA HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP VIỆT NAM TRONG VẬN ĐỘNG CHÍNH SÁCH

Đã có sự chuyển biến rất lớn trong vai trò của các hội, hiệp hội trong đời sống kinh tế - xã hội so với trước. Trong nền kinh tế tập trung quan liêu bao cấp, vai trò của Nhà nước rất lớn, bao trùm tất cả mọi khía cạnh của xã hội. Vai trò của một số hội trong thời kỳ đó thực ra cũng chỉ là "cánh tay nối dài" của Nhà nước, thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch của Nhà nước giao. Không chỉ có số lượng ít, tổ chức bộ máy quan liêu, các hiệp hội thời kỳ đó khó có thể phát huy vai trò của mình trong quy trình ban hành chính sách từ trên xuống.

Khi chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường, có thêm nhiều quan hệ kinh tế - xã hội phức tạp phát sinh, vai trò của Nhà nước khó có thể giữ nguyên như trước đây. Nhà nước cần sự tham gia, giám sát của các lực lượng khác ngoài xã hội, của các hội đoàn vào quá trình xây dựng và hoạch định chính sách. Đồng thời, các nhóm lợi ích trong xã hội cũng có nhu cầu được bảo vệ quyền, lợi ích của mình.

Đối với các tổ chức hội nói chung, năm 2002 là thời điểm quan trọng khẳng định vai trò của các tổ chức hội trong quá trình vận động chính sách khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 22/2002/QĐ-TTg cho phép VUSTA phản biện và thẩm định các chính sách của Chính phủ<sup>8</sup>. Theo Quyết định này, VUSTA có thể thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các chính sách, chương trình, dự án, đề án về phát triển kinh tế - xã hội, giáo dục - đào tạo, khoa học, công nghệ và môi trường.

Còn đối với các hiệp hội doanh nghiệp, Nhà nước cũng đã có những quy định quan trọng về việc huy động sự tham gia của các hiệp hội vào quá trình xây dựng và hoàn thiện chính sách, đặc biệt là khẳng định vai trò của VCCI, tổ chức hiệp hội doanh nghiệp quốc gia "tập hợp và đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp, người sử dụng lao động và các hiệp hội doanh nghiệp ở Việt Nam"<sup>9</sup>.

Vai trò của VCCI và các hiệp hội doanh nghiệp được khẳng định trong các văn kiện quan trọng của Đảng. Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá IX năm 2002 về tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách, khuyến khích và tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân (thường gọi tắt là Nghị quyết Trung ương 5) đã ghi nhận yêu cầu "*Phát huy vai trò của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và các hiệp hội doanh nghiệp*"<sup>10</sup>.

Từ năm 1993, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 310-TTg ngày 25/6/1993 về quan hệ công tác của các cơ quan chính quyền với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam trong đó: "*Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam có trách nhiệm tham gia ý kiến với các cơ quan Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc xây dựng và*

8 Quyết định số 22/2002/QĐ-TTg ngày 30/1/2002 của Thủ tướng Chính phủ về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

9 Điều 1 Điều lệ của VCCI. Điều lệ này được Đại hội Đại biểu toàn quốc VCCI lần thứ IV thông qua ngày 27/4/2003 và đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 123/2003/TTg ngày 12/6/2003.

10 Toàn văn của Nghị quyết này và các Nghị quyết khác của Đảng có thể xem tại website: [www.dangcongsan.org.vn](http://www.dangcongsan.org.vn)

*tổ chức thực hiện các thể chế, chính sách kinh tế nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, hướng dẫn, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế". (Điều 2).*

*"Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam có trách nhiệm tập hợp ý kiến của cộng đồng doanh nghiệp để báo cáo Thủ tướng Chính phủ; tổ chức các cuộc tiếp xúc giữa đại diện các nhà doanh nghiệp với các cơ quan Chính phủ để trao đổi các vấn đề có liên quan tới các hoạt động của cộng đồng doanh nghiệp" (Điều 3). "Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam được mời dự các cuộc họp của Chính phủ bàn về các vấn đề có liên quan" (Điều 4).*

Một Chỉ thị quan trọng khác của Thủ tướng Chính phủ về vai trò của VCCI trong tham gia quá trình ban hành chính sách của Nhà nước là Chỉ thị số 28/2001/CT-TTg ngày 28/11/2001 về việc tiếp tục tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp trong đó quy định *"Trong quá trình soạn thảo các cơ chế, chính sách có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, nhất thiết cơ quan soạn thảo phải lấy ý kiến tham gia của doanh nghiệp thông qua Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam"*.

Năm 2005, quy định này đã được thể chế hóa trong Nghị định 161/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ, Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Điều 27 của Nghị định này quy định rất cụ thể về vai trò của VCCI trong quá trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật: *"Đối với những dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quy định liên quan đến quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ được giao chủ trì soạn thảo có trách nhiệm gửi tới Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam để lấy ý kiến của các doanh nghiệp. Trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam phải tổ chức lấy ý kiến của các doanh nghiệp, tổng hợp và gửi đến Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ được phân công chủ trì soạn thảo"*.

Với Nghị định 161 này, vai trò của hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam đã được ghi nhận chính thức trong quy trình lập pháp của Nhà nước Việt Nam. Trách nhiệm của VCCI cũng được Chính phủ quy định rất cụ thể trong quy trình lập pháp hiện nay về thời gian thực hiện, kết quả phải trả lời... Tuy nhiên, trên thực tế chỉ một số ít cơ quan Nhà nước thực hiện điều này, nhiều cơ quan chỉ làm mang tính đối phó, hình thức.

Các quy định pháp luật hiện tại mới chỉ ghi nhận vai trò và buộc các cơ quan Nhà nước lấy ý kiến doanh nghiệp trước khi ban hành các văn bản pháp luật. Việt Nam chưa có các quy định liên quan đến quá trình vận động chính sách của các hiệp hội, doanh nghiệp nói chung (như thể thức hoạt động, cách gây quỹ, công khai thông tin...).

# THỰC TRẠNG VẬN ĐỘNG CHÍNH SÁCH CỦA CÁC HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP VIỆT NAM HIỆN NAY

## I. CÁC HÌNH THỨC VẬN ĐỘNG CHÍNH SÁCH

Các hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam tiến hành việc vận động chính sách dưới nhiều hình thức khác nhau, chính thức hay phi chính thức, công khai hay không công khai. Các hình thức này có thể tập hợp theo các nhóm sau:

### 1. Tham gia trực tiếp vào các ban soạn thảo Nghị quyết của Đảng, Luật, Pháp lệnh của Quốc hội và các văn bản pháp luật của Chính phủ.

Các hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt là các hiệp hội lớn như VCCI, Hiệp hội Công thương thành phố Hà Nội tham gia và có "tiếng nói" trong quá trình soạn thảo các văn kiện, nghị quyết quan trọng của Đảng. Chẳng hạn như trong quá trình xây dựng Nghị quyết Trung ương 5 - một Nghị quyết rất quan trọng đối với sự phát triển kinh tế tư nhân Việt Nam, đại diện của VCCI tham gia thành viên nhóm chỉ đạo (gồm 23 thành viên) xây dựng Nghị quyết. Một chuyên gia khác của VCCI tham gia Ban Thư ký, trực tiếp tham gia các đoàn công tác khảo sát tại các địa phương, tham gia các công việc soạn thảo Nghị quyết<sup>11</sup>.

Trong số các hiệp hội doanh nghiệp của Việt Nam, VCCI tham gia thường xuyên nhất vào các hoạt động soạn thảo pháp luật của Nhà nước. Đại diện của VCCI đã tham gia làm thành viên của các Bộ luật, pháp lệnh quan trọng liên quan đến doanh nghiệp và môi trường kinh doanh của Việt Nam như: Luật Khuyến khích đầu tư trong nước, Luật Doanh nghiệp 1999 và Luật Doanh nghiệp 2005, Luật Doanh nghiệp nhà nước, Luật Cạnh tranh, Luật Phá sản, Luật Thương mại, Luật Giao dịch điện tử, Luật Thuế Xuất nhập khẩu, Pháp lệnh Trọng tài Thương mại... Đối với một số Luật, Pháp lệnh các chuyên gia của VCCI còn tham gia làm thành viên Tổ biên tập, tham gia trực tiếp vào công việc soạn thảo.

Ngoài ra, đại diện của một số hiệp hội lớn còn tham gia một số ban soạn thảo nghị định của Chính phủ, thông tư của các bộ liên quan đến doanh nghiệp và môi trường kinh doanh. Chẳng hạn như đại diện của VCCI tham gia làm thành viên Ban Soạn thảo của 5 trên 7 Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp 2005 và Luật Đầu tư năm 2005, tham gia vào ban soạn thảo các thông tư như Thông tư liên ngành về nhân thân người thành lập doanh nghiệp, Thông tư liên ngành về cơ chế "một cửa liên thông" trong thành lập doanh nghiệp... Đại diện của Hiệp hội Công thương thành phố Hà Nội tham gia làm thành viên Ban Soạn thảo Nghị định về Quản lý giấy phép kinh doanh...

Một số Bộ chuyên ngành khác cũng mời đại diện các hiệp hội chuyên ngành tham gia các ban soạn thảo các văn bản pháp luật liên quan. Chẳng hạn như Hiệp hội vận tải ô tô Việt Nam được

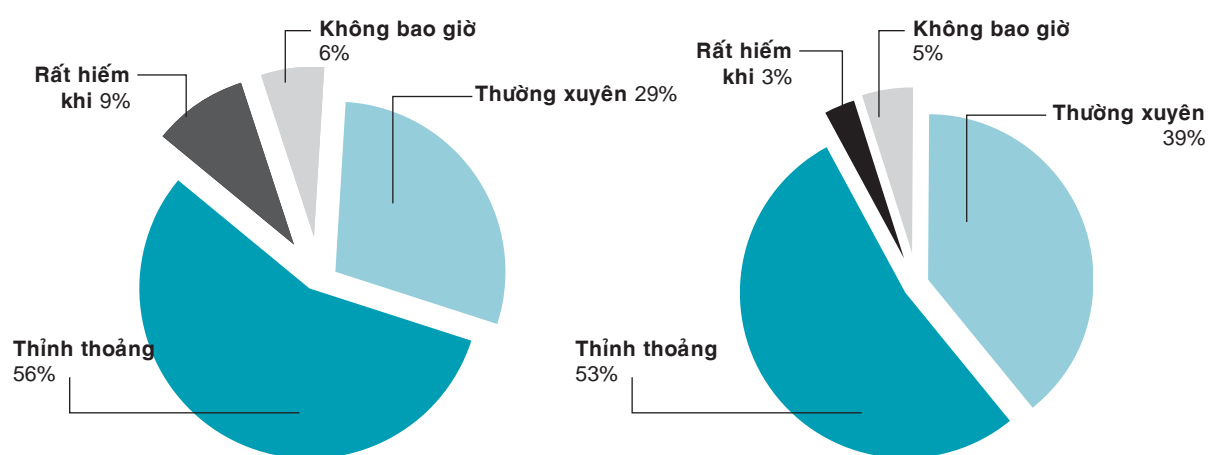
<sup>11</sup> Vai trò của VCCI trong quá trình soạn thảo Nghị quyết Trung ương 5 được tác giả Jonathan R. Stromseth phân tích tại bài viết: Jonathan R. Stromseth, Business Association and Policy – Making in Vietnam (Hiệp hội doanh nghiệp và hoạch định chính sách ở Việt Nam), được in trong cuốn: Getting Organized in Vietnam: Moving in and around the Socialist State, Institute of Southeast Asia Studies, Singapore, trang 92-97

Bộ Giao thông vận tải mời tham gia làm thành viên soạn thảo các văn bản pháp luật, các hiệp định quốc tế về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động kinh doanh vận tải ô tô và kỹ thuật ô tô<sup>12</sup>.

## 2. Tham gia phản biện chính sách, góp ý các văn bản quy phạm pháp luật

Đây là hoạt động được đa số các hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam thực hiện thường xuyên nhất, không chỉ các hiệp hội doanh nghiệp quốc gia mà các hiệp hội doanh nghiệp địa phương cũng tham gia. Kết quả điều tra 64 hiệp hội doanh nghiệp trên toàn quốc năm 2006 của VCCI cho thấy 39% hiệp hội doanh nghiệp tham gia hoạt động góp ý các dự thảo văn bản pháp luật thường xuyên, 53% thỉnh thoảng tham gia, chỉ có 3% rất hiếm khi và 5% là chưa bao giờ tham gia. Số hiệp hội tham gia góp ý xây dựng pháp luật có sự thay đổi khá tích cực đối với thời kỳ trước (xem hình 1). Hình 1: Mức độ thường xuyên trong góp ý các văn bản pháp luật trước năm 2001

**Hình 1: Mức độ thường xuyên trong góp ý các văn bản pháp luật trước năm 2001 và từ năm 2001 đến nay của hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam.**



*Nguồn: Kết quả điều tra 64 hiệp hội doanh nghiệp năm 2006 của VCCI*

Các hiệp hội doanh nghiệp thường tham gia góp ý tại các hội thảo lấy ý kiến do các cơ quan Nhà nước tổ chức hoặc các hội thảo, diễn đàn doanh nghiệp do VCCI và các hiệp hội doanh nghiệp tổ chức. Với vai trò được Chính phủ ghi nhận, những năm gần đây, VCCI thường xuyên tổ chức các hội thảo lấy ý kiến doanh nghiệp đối với các dự thảo văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh. Chỉ riêng trong năm 2005, VCCI đã tổ chức khoảng 50 hội thảo, diễn đàn doanh nghiệp chuyên về đóng góp xây dựng văn bản pháp luật trên toàn quốc. Tham dự các hội thảo này ngoài các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, các chuyên gia, các nhà

<sup>12</sup> Bài tham luận của ông Nguyễn Võ Liễu, Tổng Thư ký Hiệp hội vận tải ô tô Việt Nam tại Tọa đàm "Nâng cao vai trò của hiệp hội doanh nghiệp trong việc tham gia xây dựng pháp luật" do VCCI và GTZ tổ chức ngày 2/11/2005 tại Hà Nội.

ngiên cứu thông thường có đại diện Ban soạn thảo, cơ quan thẩm tra và đồng đảo các cơ quan báo chí.

Một hình thức khá phổ biến khác là các hiệp hội doanh nghiệp gửi ý kiến bằng văn bản cho các ban soạn thảo hoặc VCCI khi nhận được dự thảo văn bản đề nghị góp ý kiến. Thông thường mức độ đóng góp ý kiến tùy thuộc vào mức độ liên quan của nội dung văn bản đối với lĩnh vực hoạt động của hiệp hội.

## Hộp 2

### Cách thức tổ chức góp ý kiến của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam

- **Đối với văn bản có một vài điều liên quan đến hoạt động bảo hiểm:** Hiệp hội gửi công văn và dự thảo văn bản pháp luật cho các doanh nghiệp hội viên hạn thời hạn gửi đóng góp ý kiến (bằng fax, e-mail) để Hiệp hội tổng hợp gửi ban soạn thảo.
- **Đối với văn bản có nhiều vấn đề liên quan đến hoạt động bảo hiểm:** Hiệp hội gửi công văn và dự thảo văn bản pháp luật cho doanh nghiệp hội viên để các doanh nghiệp đóng góp ý kiến và đồng thời tổ chức Hội thảo. Ngoài các doanh nghiệp hội viên, còn có các chuyên gia, đại diện ban soạn thảo, đại diện Vụ Bảo hiểm, Bộ Tài chính tham dự. Có một số luật quan trọng thường được Hiệp hội tổ chức hội thảo nhiều lần như Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Hàng hải, Luật Du lịch, Luật Giao thông Đường thủy Nội địa...
- **Đối với văn bản mang tính chất chuyên ngành bảo hiểm:** Hiệp hội còn tổ chức khảo sát thực tế, hội nghị đóng góp ý kiến như Nghị định Chính phủ về bảo hiểm bắt buộc cháy nổ, Nghị định Chính phủ về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự người kinh doanh vận tải thủy nội địa với hành khách và hàng dễ cháy nổ... Việc khảo sát được chuẩn bị chu đáo về nội dung khảo sát, thành phần đoàn tham gia khảo sát, địa điểm, thời gian và kinh phí. Hiệp hội tiến hành khảo sát khi doanh nghiệp hội viên chấp thuận đóng góp kinh phí. Sau khi khảo sát sẽ có báo cáo tổng kết, góp ý cụ thể cho các dự thảo văn bản pháp luật...
- **Đối với văn bản có thời hạn góp ý mang tính cấp bách:** Hiệp hội chỉ có dưới 5 ngày để góp ý và không thể tổ chức hội thảo lấy ý kiến các hội viên ngay được thì Cơ quan thường trực của Hiệp hội sẽ đọc nghiên cứu và đưa ra ý kiến đóng góp đề xuất.

***Nguồn:** Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam, Báo cáo Thực trạng và Giải pháp nâng cao năng lực hoạt động của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam, tháng 6 năm 2006.*

### 3. Tham gia các Tổ công tác, Tổ thi hành pháp luật và chính sách

Đại diện một số hiệp hội doanh nghiệp đã tham gia làm thành viên của một số tổ công tác, tổ thi hành của Thủ tướng Chính phủ hoặc các bộ, ngành, UBND... Chẳng hạn như VCCI có hai đại diện trong Tổ Công tác thi hành Luật Doanh nghiệp 1999<sup>13</sup>, đây là những thành viên dù hoạt động kiêm nhiệm nhưng rất tích cực, là kênh để tiếp nhận các ý kiến đóng góp từ cộng đồng doanh nghiệp. Đại diện của hiệp hội trong Tổ Công tác này đã đóng góp một phần rất quan trọng vào việc triển khai Luật Doanh nghiệp 1999 trên thực tế, ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành và đặc biệt quan trọng là kiến nghị và trình Chính phủ bãi bỏ và chuyển đổi gần 150 loại "giấy phép con" khác nhau<sup>14</sup>.

VCCI cũng có hai thành viên trong Tổ Công tác liên ngành của Thủ tướng Chính phủ giải quyết các vướng mắc, kiến nghị doanh nghiệp về thủ tục hành chính (Tổ Công tác 23) được thành lập năm 2005. Tham gia tổ công tác này, ngoài việc tiếp nhận các kiến nghị, khiếu nại của doanh nghiệp qua "đường dây nóng", VCCI còn tiến hành rà soát, tập hợp các kiến nghị của các hiệp hội trong cả nước để trình Thủ tướng Chính phủ. Qua tổ công tác này, VCCI còn là đầu mối tổ chức các cuộc gặp với lãnh đạo hiệp hội và các doanh nghiệp hội viên của Hiệp hội Thép Việt Nam và Hiệp hội Vận tải ô tô Việt Nam hoặc phối hợp với các hiệp hội doanh nghiệp như Hội Điện tử tin học Việt Nam, Hiệp hội Vận tải hàng hóa đường bộ Hải Phòng... để giải quyết các vướng mắc cho doanh nghiệp.

Không chỉ ở cấp Chính phủ, ở cấp địa phương, một số đại diện hiệp hội cũng được mời tham gia một số tổ công tác giải quyết các vấn đề liên quan đến môi trường kinh doanh. Chẳng hạn như Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh là thành viên chính thức của Tổ công tác Liên ngành 23 do UBND thành phố Hồ Chí Minh thành lập. Qua hoạt động của tổ này, Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố đã tiếp nhận và chuyển nhiều ý kiến của các doanh nghiệp lên lãnh đạo thành phố, trong đó đã tổ chức 5 cuộc gặp gỡ giữa lãnh đạo thành phố và doanh nghiệp với trên 250 doanh nghiệp tham dự<sup>15</sup>. Các Tổ Công tác 23 ở một số tỉnh có sự tham gia của đại diện VCCI như thành phố Hải Phòng, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu...

### 4. Thông qua đại diện hiệp hội tại một số cơ quan dân cử như Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp

Hiện một số lãnh đạo hiệp hội doanh nghiệp là đại biểu Quốc hội khóa XI, như ông Vũ Tiến Lộc, Chủ tịch của VCCI, ông Võ Quốc Thắng (Ủy viên Hội đồng các Nhà doanh nghiệp trẻ Việt Nam, Ủy viên Trung ương Hội Xây dựng Việt Nam, Phó Chủ tịch Hội Gốm sứ xây dựng Việt Nam, Chủ tịch Hội Doanh nghiệp Trẻ thành phố Hồ Chí Minh), ông Phương Hữu Việt (Phó Chủ tịch Hội

<sup>13</sup> Tổ Công tác thi hành Luật Doanh nghiệp 1999 ngoài 2 đại diện từ VCCI còn có 2 đại diện từ Bộ Tư pháp, 4 từ Văn phòng Chính phủ, 2 từ Ban Nghiên cứu của Thủ tướng Chính phủ, 1 từ Tổ Kinh tế đối ngoại của Thủ tướng Chính phủ, 1 từ Viện Nghiên cứu Nhà nước và Pháp luật và 7 từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

<sup>14</sup> CIEM và GTZ, Sáu Năm Thi hành Luật Doanh nghiệp - Những Vấn đề Nổi bật và Bài học Kinh nghiệm, Hà Nội năm 2006.

<sup>15</sup> Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, Báo cáo hoạt động năm 2005, ngày 11/3/2006.

đồng các Nhà doanh nghiệp Trẻ Việt Nam)<sup>16</sup> . Ông Vũ Tiến Lộc và ông Phương Hữu Việt còn là thành viên của Ủy ban Kinh tế và Ngân sách của Quốc hội.

Với vị trí là đại biểu Quốc hội, đại diện các hiệp hội này tham gia thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Quốc hội như lập hiến, lập pháp, quyết định chính sách đối nội, đối ngoại, nhiệm vụ kinh tế - xã hội... Theo quy định của pháp luật, các đại biểu này có quyền trình dự án luật và thông qua các dự án luật, các nghị quyết của Quốc hội, chất vấn Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, các thành viên của Chính phủ về các vấn đề kinh tế - xã hội... Các đại biểu này theo luật định cũng có quyền phản ánh, tập hợp những ý kiến, khiếu nại của hiệp hội doanh nghiệp, doanh nghiệp đối với Quốc hội và cơ quan Nhà nước...

Ở cấp địa phương, lãnh đạo một số hiệp hội cũng tham gia làm đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Chẳng hạn như Hội đồng Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh hiện thời (khóa VII) có ông Lê Nguyễn Minh Quang (Phó Chủ tịch Hội Doanh nghiệp trẻ thành phố Hồ Chí Minh), ông Thái Tuấn Chí (Ủy viên Hội đồng quản trị VCCI, Ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội Dệt may Việt Nam), ông Đặng Văn Khoa (Ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh)<sup>17</sup> ...

Theo quy định pháp luật, trong lĩnh vực kinh tế, Hội đồng nhân dân (cấp huyện trở lên) có quyền quyết định quy hoạch, kế hoạch dài hạn và hàng năm về phát triển kinh tế - xã hội, sử dụng đất đai, phát triển ngành và quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị, nông thôn trong phạm vi quản lý, lĩnh vực đầu tư và quy mô vốn đầu tư theo phân cấp của Chính phủ; quyết định các quy hoạch, kế hoạch, chính sách khuyến khích phát triển các ngành nghề, thành phần kinh tế, chuyển đổi cơ cấu kinh tế, quyết định dự toán thu chi ngân sách và các chính sách kinh tế quan trọng khác của địa phương...

Đại biểu hội đồng nhân dân có quyền chất vấn chủ tịch Hội đồng Nhân dân, Chủ tịch và các thành viên khác của Ủy ban nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện Kiểm sát Nhân dân và Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp. Theo quy định tại Luật thì người bị chất vấn phải trả lời về những vấn đề mà đại biểu Hội đồng nhân dân chất vấn<sup>18</sup>.

Dù hoạt động của Quốc hội và hội đồng nhân dân cấp tỉnh những năm gần đây có nhiều biến chuyển tích cực, tuy vậy, như nhiều đại biểu dân cử khác, mức độ tham gia của đại diện hiệp hội doanh nghiệp tại Quốc hội và Hội đồng nhân dân còn hạn chế. Cho đến nay, mặc dù pháp luật cho phép nhưng chưa có sáng kiến luật nào được trình ra Quốc hội bởi các đại biểu quốc hội.

<sup>16</sup> Tóm tắt tiểu sử của các đại biểu này xin xem tại website của Quốc hội Việt Nam: [www.na.gov.vn](http://www.na.gov.vn)

<sup>17</sup> Chi tiết xin xem tại website của Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh: [www.dbnd.hochiminhcity.gov.vn](http://www.dbnd.hochiminhcity.gov.vn)

<sup>18</sup> Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp và đại biểu hội đồng nhân dân xem tại Luật số 11/2003/QH 11 ngày 26/11/2003 về Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban Nhân dân.

## 5. Đối thoại tại các cuộc đối thoại thường kỳ giữa Chính phủ và doanh nghiệp

Cuộc đối thoại cao nhất là đối thoại giữa Thủ tướng Chính phủ và cộng đồng doanh nghiệp được VCCI và Văn phòng Chính phủ tổ chức hàng năm. Tại những cuộc đối thoại này, các hiệp hội doanh nghiệp có điều kiện để phản ánh trực tiếp lên người đứng đầu bộ máy Chính phủ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp hội viên và hiến kế cho Chính phủ. Trước thềm cuộc gặp này, VCCI thường tổ chức nhiều cuộc đối thoại giữa cộng đồng doanh nghiệp và các bộ ngành liên quan đến doanh nghiệp về các chủ điểm quan trọng như đất đai, thuế, hải quan, lao động...

Trong thời gian tới, VCCI và Văn phòng Chính phủ phải làm nhiều việc hơn nữa để hoạt động này có nhiều ý nghĩa hơn nữa, hạn chế được tình trạng nhiều đại diện doanh nghiệp, hiệp hội "đăng đàn" để phản ánh các vụ việc cụ thể của mình hay kêu gọi sự hỗ trợ trực tiếp của Chính phủ, tình trạng có nhiều vấn đề được phản ánh liên tục qua nhiều năm mà không được giải quyết dứt điểm...

Một diễn đàn khác khá uy tín trong những năm gần đây là Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam do Ngân hàng Thế giới, Công ty Tài chính Quốc tế và Bộ Kế hoạch và Đầu tư đồng tổ chức. Diễn đàn Doanh nghiệp đầu tiên được tổ chức tại Huế vào tháng 6 năm 1998. Đây là kênh đối thoại về chính sách giữa Chính phủ, các nhà tài trợ và khu vực doanh nghiệp (chủ yếu là khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài) được tổ chức hai lần một năm (vào tháng 6 và tháng 12, trước thềm Hội nghị các nhà tài trợ cho Việt Nam). Đặc biệt, diễn đàn này có nhiều nhóm công tác thường xuyên làm việc và phối hợp với các bộ, ngành bao gồm: nhóm sản xuất và phân phối, nhóm cơ sở hạ tầng, nhóm thị trường vốn, nhóm ngân hàng<sup>19</sup>. Tại diễn đàn này vai trò của các hiệp hội doanh nghiệp trong nước còn khá mờ nhạt, đặc biệt đối với việc tham gia các hoạt động của các nhóm công tác giữa hai kỳ họp.

Không chỉ đối thoại ở cấp Chính phủ, nhiều hiệp hội doanh nghiệp ở địa phương cũng thường xuyên tiến hành tổ chức đối thoại thường kỳ giữa chính quyền địa phương và các doanh nghiệp. Chẳng hạn như Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh năm 2005 đã tổ chức thành công bốn cuộc đối thoại giữa lãnh đạo thành phố và các doanh nghiệp thuộc các ngành: công nghiệp, thương mại - dịch vụ - du lịch, nông lâm - thủy hải sản, xây dựng - bất động sản với 800 lượt doanh nghiệp tham dự<sup>20</sup>.

<sup>19</sup> Thông tin thêm về Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam có tại trang web: [www.vietnambusinessforum.org](http://www.vietnambusinessforum.org); [www.vbf.org.vn](http://www.vbf.org.vn)

<sup>20</sup> Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, báo cáo hoạt động năm 2005, ngày 11 tháng 3 năm 2006, trang 3.

## 6. Các hoạt động đối thoại không thường xuyên khác

Ngoài các hoạt động đối thoại thường kỳ, thời gian gần đây, một số hiệp hội doanh nghiệp khá thành công trong việc tổ chức các cuộc đối thoại giữa doanh nghiệp và cơ quan Nhà nước khi có những vướng mắc cụ thể. Một số cuộc đối thoại đã thu được những kết quả tích cực. Chẳng hạn như sau cuộc đối thoại giữa Tổng cục Thuế và các doanh nghiệp về thủ tục mua hóa đơn do VCCI tổ chức thì Tổng cục Thuế ban hành văn bản đơn giản hóa thủ tục mua hóa đơn (như bỏ yêu cầu doanh nghiệp phải vẽ sơ đồ từ trụ sở doanh nghiệp đến cơ quan Thuế); Bộ Giao thông Vận tải ra quyết định điều chỉnh tăng tốc độ xe cơ giới sau cuộc đối thoại với doanh nghiệp do Hiệp hội vận tải ô tô Việt Nam và VCCI tổ chức; Tổng cục Hải quan gia hạn thời gian truy thu thuế cho các doanh nghiệp nhập khẩu ô tô sau cuộc đối thoại về tính giá xe nhập khẩu với 36 doanh nghiệp nhập khẩu xe ô tô do VCCI tổ chức...

Nhiều cuộc đối thoại khác dù chưa đem lại những kết quả trực tiếp nhưng đã được các cơ quan Nhà nước ghi nhận để xem xét sửa đổi chính sách như đối thoại giữa Bộ Lao động

### Hộp 3

### Phải "khóc" mới được "cho bú"!

Phải "khóc" mới được "cho bú" là phương châm của Hiệp hội Vận tải Hàng hoá Đường bộ Hải Phòng. Với những vướng mắc trong hoạt động kinh doanh của mình, hiệp hội đã chủ động phối hợp với VCCI tổ chức đối thoại trực tiếp với đại diện Bộ Giao thông Vận tải. Sau các cuộc đối thoại đó, các vấn đề đều được cơ quan Nhà nước giải quyết nhanh chóng:

- Cuộc đối thoại đề nghị bãi bỏ việc cấp giấy phép lưu hành đặc biệt cho các xe vận chuyển hàng siêu trọng được tổ chức vào tháng 4 năm 2003 thì một tháng sau đó, Bộ Giao thông Vận tải đã chấp thuận đề nghị này, ra quyết định cho phép bãi bỏ việc cấp giấy phép lưu hành đặc biệt cho xe chở hàng siêu trọng.
- Cuộc đối thoại đề nghị cho phép được vận chuyển hàng bình thường đối với container HC 40' được tổ chức ngày 18 tháng 6 năm 2004 thì 4 ngày sau đó, ngày 22 tháng 6 năm 2004, Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải cũng có ngay quyết định công bố cho phép vận chuyển bình thường loại container này.

Để mỗi cuộc đối thoại được tổ chức hiệu quả, hiệp hội tiến hành khảo sát, nghiên cứu vấn đề rất kỹ lưỡng để chuẩn bị cho lập luận của mình. Chẳng hạn như phục vụ cho cuộc đối thoại với Bộ Giao thông Vận tải về cho phép lưu hành container HC 40', hiệp hội phải tiến hành khảo sát, đo đạc chiều cao thực tế từ mặt đường tới gầm cầu của toàn bộ các cầu vượt trên quốc lộ 5 và các quốc lộ kề cận và có đầy đủ báo cáo về các thông số kỹ thuật.

Hiệp hội đã chủ động cung cấp thông tin và tranh thủ sự đồng tình của các cơ quan báo chí, rất nhiều các báo trung ương và địa phương đều đưa tin, tạo nên dư luận tốt trước cuộc đối thoại.

Hiệp hội cũng gặp gỡ, trao đổi để tìm tiếng nói chung của những đối tác "đồng minh" có lợi ích liên quan như các chủ hàng, các hãng tàu biển, các cảng biển, các công ty có hoạt động xuất nhập khẩu... để có thêm tiếng nói ủng hộ trong các cuộc đối thoại.

*Nguồn: Tham luận của đại diện Hiệp hội Vận tải hàng hóa Đường bộ Hải phòng tại Tọa đàm "Nâng cao vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp trong việc tham gia xây dựng pháp luật" do VCCI và GTZ tổ chức ngày 2/11/2005 tại Hà Nội.*

Thương binh và Xã hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Hiệp hội các Doanh nghiệp Sản xuất Bánh Đậu xanh Hải Dương do VCCI tổ chức năm 2005 về chính sách bảo hiểm xã hội, đối thoại giữa Bộ Tài nguyên và Môi trường và các doanh nghiệp về chính sách hạn chế phá dỡ tàu cũ do VCCI tổ chức vào tháng 8 năm 2006...

## 7. Gửi văn bản kiến nghị tới Chính phủ.

Khi gặp khó khăn trong hoạt động của mình, các hiệp hội doanh nghiệp thường gửi văn bản lên Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hoặc các Bộ, ngành liên quan để kiến nghị một số chính sách, giải pháp cụ thể.

Có thể thấy rất nhiều những kiến nghị này của các hiệp hội doanh nghiệp qua báo chí. Chẳng hạn như năm 2005, Hiệp hội Mía đường Việt Nam kiến nghị Chính phủ không nên cho nhập khẩu đường vì sẽ "đè bẹp" các nhà máy đường hiện nay<sup>21</sup>. Tháng 7 năm 2006, Hiệp hội Mía đường Việt Nam tiếp tục có văn bản kiến nghị Chính phủ ngừng cấp phép nhập khẩu 150.000 tấn đường cho đến hết năm 2006, vì các nhà máy trong nước cơ bản đáp ứng nhu cầu trong nước, không cần phải nhập khẩu<sup>22</sup>.

Hiệp hội Giao nhận kho vận Việt Nam kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xóa bỏ độc quyền khai thác cảng hàng không của Công ty Dịch vụ Hàng hóa Tân Sơn Nhất<sup>23</sup>. Hiệp hội Cây điều Việt Nam gửi văn bản kêu cứu về sự thua lỗ của các doanh nghiệp ngành điều và kiến nghị Chính phủ và Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đầu tư giống mới có năng suất cao<sup>24</sup>. Hiệp hội Kính xây dựng Việt Nam kiến nghị Thủ tướng Chính phủ tạm ngừng cấp phép đầu tư đối với các dự án sản xuất kính xây dựng trên phạm vi toàn quốc đến năm 2010<sup>25</sup>, Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam kiến nghị Nhà nước cho phép hội viên của mình mua cổ phiếu, góp cổ phần vào ngân hàng, thành lập ngân hàng thương mại<sup>26</sup>...

<sup>21</sup> Văn Nghĩa, Hiệp hội Mía đường đề nghị không cho nhập đường, Sài Gòn Giải phóng, số ngày 13/5/2005, xem tại: <http://www.sggp.org.vn/kinhte/nam2005/thang5/49981/>;

<sup>22</sup> Ngọc Lữ, Chỉ có nhà nông thiệt hại, Sài Gòn Giải phóng số ngày 30/7/2006, xem tại: <http://www.sggp.org.vn/kinhte/2006/7/55382/>

<sup>23</sup> Kiến nghị xoá độc quyền khai thác cảng hàng không, Vnexpress ngày 10/7/2006, xem tại địa chỉ: <http://www.vnexpress.net/Vietnam/Kinh-doanh/2006/07/3B9EBC37/>

<sup>24</sup> Hà Yên, Dừng nhập điều thô vì sản xuất thua lỗ, Vietnamnet ngày 23/5/2006, xem tại địa chỉ: <http://www.vnn.vn/kinhte/2006/05/573441/>

<sup>25</sup> Hoàng Linh, Kiến nghị ngừng đầu tư sản xuất kính xây dựng, Vnexpress ngày 31/3/2006; tại địa chỉ: <http://www.vnexpress.net/Vietnam/Kinh-doanh/2006/03/3B9E8328/>

<sup>26</sup> Song Linh, Bảo hiểm muốn chia thị phần ngân hàng, Vnexpress ngày 10/6/2005, tại địa chỉ: <http://www.vnexpress.net/Vietnam/Kinh-doanh/2005/06/3B9DF0CC/>

Thành lập tháng 11 năm 2001, Hiệp hội Thép Việt Nam có 49 thành viên (gồm cả doanh nghiệp nhà nước, dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài). Hiệp hội Thép Việt Nam được các doanh nghiệp đánh giá là hiệp hội rất chủ động và tích cực kiến nghị lên Chính phủ và các bộ, ngành về các vướng mắc trong ngành thép. Lãnh đạo Hiệp hội thường xuyên xuất hiện trên các phương tiện thông tin đại chúng để phản ánh các ý kiến của hiệp hội về các vấn đề chính sách có liên quan đến hiệp hội. Một số dẫn chứng tiêu biểu:

- Kiến nghị về Quy chế kinh doanh thép: Tất cả các lần dự thảo Quy chế Kinh doanh thép của Bộ Thương mại, Hiệp hội Thép đều họp các giám đốc công ty thành viên hiệp hội hoặc thu thập ý kiến bằng văn bản để góp ý với cơ quan soạn thảo. Để có hiệu quả, hiệp hội còn phối hợp với các luật sư nổi tiếng, thuê công ty tư vấn luật để có ý kiến chính xác. Khi cơ quan soạn thảo không tiếp thu, Hiệp hội đấu tranh mạnh mẽ qua báo chí, qua các diễn đàn của VCCI, làm việc với Bộ Tư pháp về tính hợp pháp của văn bản... Rất tiếc là các kiến nghị hợp lý của Hiệp hội đã không được Ban soạn thảo nghiêm túc tiếp thu dù rằng quy chế này hiện nay chỉ tồn tại rất hình thức trên thực tế.
- Tham gia chính sách thuế của Bộ Tài chính và Bộ Thương mại: Hiệp hội Thép theo dõi sát những diễn biến về thuế không chỉ ở trong nước mà cả ở nước ngoài để vừa thông tin cho doanh nghiệp biết để ứng phó khi nhập khẩu mà có thể góp ý cho cơ quan thuế Việt Nam khi được tham khảo ý kiến. Việc thay đổi thuế nhập khẩu phôi, thép cuộn cán nguội, thép inox... Hiệp hội đều có ý kiến bằng văn bản với cơ quan thuế và một số ý kiến đã được chấp nhận. Cuối năm 2005, hiệp hội cũng đã thành công khi phản đối việc Bộ Thương mại miễn thuế nhập khẩu phôi thép cho một doanh nghiệp thép, tạo ra sự cạnh tranh không bình đẳng.
- Kiến nghị cho công ty thương mại nhập khẩu thép phế liệu. Theo Luật Môi trường, từ ngày 1/7/2006, các doanh nghiệp thương mại không được nhận uỷ thác nhập khẩu thép phế liệu cho các nhà sản xuất. Để đảm bảo đủ nguyên liệu cho các nhà máy, Hiệp hội Thép Việt Nam kiến nghị Chính phủ cho phép các công ty luyện thép có đủ điều kiện về kho, bãi tập kết phế liệu, năng lực và công nghệ xử lý các tạp chất đi kèm sẽ được quyền uỷ thác cho các công ty thương mại nhập khẩu thép phế liệu làm nguyên liệu cho đơn vị mình.
- Kiến nghị cho phép nhập tàu cũ để khai thác thép phế liệu. Hiệp hội Thép đã tổ chức hội thảo tháng 8 năm 2006 cùng VCCI và các nhà nhập khẩu thép phế liệu, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Thương mại, Bộ Công nghiệp để kiến nghị cho phép các doanh nghiệp nhập khẩu vỏ tàu cũ để khai thác thép phế liệu, tạo nguyên liệu cho ngành thép.

*Nguồn: Tham luận của ông Phạm Chí Cường, Chủ tịch Hiệp hội Thép Việt Nam tại Tọa đàm "Nâng cao vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp trong việc tham gia xây dựng pháp luật" do VCCI và GTZ tổ chức ngày 2/11/2005; Bản tin của Đài Tiếng nói Việt Nam: <http://www.vov.org.vn/?page=109&nid=14098>*

Điểm rất mới trong những năm gần đây là một số hiệp hội doanh nghiệp trong nước đã thường xuyên gửi ý kiến lên Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành để chủ động góp ý về các chính sách và pháp luật. Tiêu biểu là VAFI. Từ thời điểm thành lập (năm 2004) đến nay, VAFI đã có hơn 50 văn bản gửi cho các các bộ, ngành, Thủ tướng Chính phủ để chủ động đề xuất các vấn đề về chính sách hay góp ý các dự thảo văn bản pháp luật<sup>27</sup>. Những đề xuất này thường rất chi tiết, cụ thể và thẳng thắn. Dù hiệp hội chưa nhận được sự phản hồi đầy đủ của các bộ, ngành nhưng theo đánh giá của hiệp hội, những văn bản đề nghị này đã có những tác động khá tích cực. Chẳng hạn như sau bản góp ý của VAFI gửi Thủ tướng Chính phủ đề nghị sớm áp dụng giải pháp tăng cường đầu tư nước ngoài vào thị trường chứng khoán, Văn phòng Chính phủ đã có văn bản (4554/VPCP-KTTH ngày 21/8/2006) truyền đạt ý kiến của Thủ tướng Chính phủ đối với Bộ Kế hoạch – Đầu tư và Bộ Tài chính đề nghị nghiên cứu giải quyết các kiến nghị của VAFI. Theo ước tính của lãnh đạo Hiệp hội thì có đến khoảng 70% văn bản đóng góp được xem xét và tiếp thu với mức độ khác nhau<sup>28</sup>.

Gửi kiến nghị trực tiếp lên các lãnh đạo Nhà nước và Chính phủ cũng là cách thực hiện khá thường xuyên của các hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam. Chẳng hạn như sự kiện đã thu hút sự quan tâm của báo giới và gây được tiếng vang khá lớn tại Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ 8 cuối năm 2005 là thư của ba Phòng Thương mại Mỹ, Châu Âu và Ôxtrâyliia gửi cho Chủ tịch Quốc hội bày tỏ sự quan ngại của cộng đồng doanh nghiệp đối với Dự thảo Luật Đầu tư trước khi Quốc hội bỏ phiếu thông qua Dự luật này. Ý kiến này đã có tác động lớn để Chính phủ, các đại biểu Quốc hội xem xét và đánh giá kỹ lưỡng hơn về dự thảo này trước khi bỏ phiếu thông qua.

## **8. Tổ chức khảo sát, điều tra ý kiến của doanh nghiệp**

Để đưa ra các thông điệp về chính sách có sức thuyết phục, một số hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam hiện nay đã tiến hành nhiều cuộc khảo sát, điều tra doanh nghiệp định kỳ. Chẳng hạn như để phục vụ cho cuộc gặp giữa Thủ tướng Chính phủ, hàng năm VCCI đều tiến hành điều tra các doanh nghiệp hội viên của mình. Năm 2005, phục vụ cho cuộc gặp giữa cộng đồng doanh nghiệp và Thủ tướng Chính phủ, VCCI đã tiến hành khảo sát 3.000 doanh nghiệp tại 5 thành phố lớn của cả nước.

Năm 2006 là năm thứ hai VCCI tiến hành điều tra hơn 31.000 doanh nghiệp dân doanh trong cả nước để đánh giá và xếp hạng các tỉnh, thành phố về mức độ thông thoáng, thuận lợi về môi trường kinh doanh dành cho khu vực kinh tế tư nhân. Qua kết quả điều tra doanh nghiệp, lãnh đạo các địa phương có thể dễ dàng nhận thấy được điểm mạnh, điểm yếu của môi trường đầu tư và kinh doanh của mình, khả năng cạnh tranh so với các địa phương khác<sup>29</sup>. Từ kết quả này, một số địa phương đã tích cực triển khai nhiều chương trình, hành động khác nhau để cải thiện

<sup>27</sup> Chi tiết về các ý kiến góp ý này có thể tham khảo tại trang web của VAFI: [www.vafi.org.vn](http://www.vafi.org.vn)

<sup>28</sup> Thông tin từ ông Nguyễn Hoàng Hải, Tổng Thư ký VAFI

<sup>29</sup> Chi tiết về kết quả điều tra này xem: VCCI và VNCI, Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, năm 2005 và 2006.

chất lượng điều hành và nâng cao chất lượng môi trường kinh doanh của địa phương<sup>30</sup>. Ngoài ra, Chính phủ, các nhà tài trợ và cộng đồng doanh nghiệp đều sử dụng kết quả này.

### **9. Công khai các ý kiến đóng góp trên Internet**

Đăng tải công khai các ý kiến đóng góp của cộng đồng trên Internet là một trong những hình thức vận động chính sách mới của một số hiệp hội doanh nghiệp của Việt Nam. Bằng hình thức này, doanh nghiệp có ý kiến tham gia vào quá trình vận động chính sách rộng hơn, mọi cơ quan Nhà nước có thể dễ dàng tiếp cận được và mọi ý kiến, quan điểm khác nhau được đăng tải công khai.

Với sự hỗ trợ ban đầu của Dự án STAR Việt Nam, VCCI đã xây dựng trang web Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam trên mạng Internet: [www.vibonline.com.vn](http://www.vibonline.com.vn) nhằm đăng tải công khai và thu thập các ý kiến đóng góp xây dựng các dự thảo văn bản pháp luật về kinh doanh hoặc liên quan đến kinh doanh. Hiện nay, trang web này đã đăng tải được gần 200 dự thảo văn bản pháp luật khác nhau, có 85 diễn đàn trao đổi về một số dự thảo văn bản pháp luật quan trọng, liên quan nhiều đến doanh nghiệp.

### **10. Các hình thức khác như thông qua các dự án nghiên cứu của cơ quan Nhà nước, tổ chức nghiên cứu và các nhà tài trợ**

Ngoài các hình thức trên, các hiệp hội doanh nghiệp ở Việt Nam còn thông qua các dự án nghiên cứu để phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động kinh doanh của mình. Chẳng hạn như năm 2001 và 2002, trong quá trình soạn thảo Nghị quyết Trung ương 5 về phát triển kinh tế tư nhân, VCCI đã tổ chức 25 diễn đàn doanh nghiệp, hội thảo về rất nhiều vấn đề khác nhau liên quan đến các vấn đề của doanh nghiệp tư nhân (như thanh tra, kiểm tra, giấy phép kinh doanh, hiệp hội doanh nghiệp...), toàn bộ những tài liệu này được tập hợp và chuyển cho Ban Kinh tế Trung ương, đơn vị chịu trách nhiệm giúp Trung ương Đảng soạn thảo Nghị quyết Trung ương 5.

Đại diện Hiệp hội Công thương thành phố Hà Nội tham gia rất tích cực vào các nghiên cứu của nhiều bộ, ngành, viện nghiên cứu với tư cách thành viên trong các hội đồng tư vấn, hội đồng nghiên cứu của một số nghiên cứu như: "Nghiên cứu Xây dựng Khung Pháp lý Thống nhất cho Đầu tư", "Phân tích những Thay đổi về Thể chế Quản lý đối với Doanh nghiệp", "Phân tích các Biện pháp Hỗ trợ Đầu tư đối với Khu vực Kinh tế Ngoài Quốc doanh", "Tiềm năng và Giải pháp Phát triển Kinh tế Tư nhân"<sup>31</sup>...

<sup>30</sup> Chi tiết xem Báo cáo tác động của PCI 2005 được trình bày tại Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam tháng 12 năm 2005, có tại Website của Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam: [www.vietnambusinessforum.org](http://www.vietnambusinessforum.org)

<sup>31</sup> Hiệp hội Công thương thành phố Hà Nội, Báo cáo Kết quả hoạt động nhiệm kỳ I và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2 (2006 – 2010), tháng 6 năm 2006.

## II. MỘT SỐ QUAN SÁT BAN ĐẦU

Một số hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam đã khá thành công trong các hoạt động vận động chính sách, chuyển tải nhanh và hiệu quả các ý kiến từ doanh nghiệp hội viên đến cơ quan Nhà nước. Chính điều này góp phần tạo ra sự gắn kết chặt chẽ giữa các doanh nghiệp hội viên và hiệp hội, giữa doanh nghiệp và doanh nghiệp dù rằng họ vốn là những đối thủ cạnh tranh lẫn nhau trên thị trường. Khi có sự ủng hộ mạnh mẽ từ các doanh nghiệp hội viên, hoạt động của hiệp hội sẽ không gặp khó khăn về ngân sách. Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam là một dẫn chứng, Hiệp hội có 21 doanh nghiệp thành viên, nhưng cơ quan thường trực của hiệp hội một năm được phép chi tới 1 tỷ đồng và "các doanh nghiệp đóng góp kinh phí rất vô tư, không ngần ngại"<sup>32</sup>.

### Hộp 5

#### Một số kết quả đạt được cụ thể từ quá trình vận động chính sách của Hiệp hội Doanh nghiệp bảo hiểm Việt Nam.

- Bộ Tài chính chấp thuận tăng hoa hồng bảo hiểm tại Thông tư 98, 99.
- Bộ Tài chính chấp thuận ban hành mẫu giấy chứng nhận bảo hiểm xe cơ giới thống nhất toàn quốc tránh ép mua thêm bảo hiểm tự nguyện.
- Bộ Tài chính đã có công văn gửi các tỉnh để chấp thuận chứng chỉ đào tạo đại lý bảo hiểm do doanh nghiệp bảo hiểm cấp là hợp lệ, không phải là điều kiện kinh doanh để đại lý có thể đăng ký kinh doanh.
- Bộ Tài chính có công văn hướng dẫn nộp thuế thu nhập cá nhân và thu nhập doanh nghiệp đối với từng đối tượng đại lý bảo hiểm.
- Bộ Tài chính có công văn chấp thuận bảo hiểm bán vào khu chế xuất, tái bảo hiểm, bảo hiểm cho các phương tiện vận tải quốc tế được miễn thuế giá trị gia tăng.
- Bộ Nội vụ có công văn chấp thuận Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam được phép kết nạp doanh nghiệp bảo hiểm có yếu tố nước ngoài là Hội viên chính thức.
- Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 111/2005/TT-BTC hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với hoạt động kinh doanh bảo hiểm, môi giới bảo hiểm.

*Nguồn: Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam, Báo cáo Thực trạng và Giải pháp nâng cao năng lực hoạt động của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam, tháng 6 năm 2006.*

<sup>32</sup> Thông tin từ ông Phùng Đắc Lộc tại Thời báo Tài chính Việt Nam, Hiệp hội doanh nghiệp - hướng tất yếu trong xu thế hội nhập, đăng tại website của Bộ Tài chính: <http://www.mof.gov.vn/Default.aspx?tabid=612&ItemID=21860>

Việc tham gia xây dựng chính sách quốc gia, các dự án luật, pháp lệnh hay các văn bản pháp luật khác liên quan đến môi trường kinh doanh chung quốc gia chủ yếu do một số hiệp hội doanh nghiệp lớn thực hiện, trong đó nổi bật nhất là vai trò của VCCI<sup>33</sup>. Nhìn chung, các hiệp hội doanh nghiệp nhỏ, các hiệp hội doanh nghiệp địa phương tham gia vào quá trình này còn hạn chế. Ít có hiệp hội nào thống kê được bao nhiêu ý kiến hiệp hội mình tham gia được tiếp thu, có ảnh hưởng. Các con số thống kê thông thường tại các báo cáo hàng năm của các hiệp hội doanh nghiệp vẫn là tham gia có ý kiến đối với bao nhiêu dự thảo (mà không biết là ý kiến gì), tham dự bao nhiêu cuộc họp (và không biết tác động cụ thể ra sao).

**Vấn đề thường được các hiệp hội quan tâm là những vấn đề nóng bỏng**, tức thời, đang ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích của doanh nghiệp. Việc tham gia vào quá trình xây dựng và phản biện chính sách lớn, có ảnh hưởng dài hạn của quốc gia còn nhiều hạn chế. Không chỉ do hạn chế từ năng lực, thực trạng này còn do các hiệp hội khó đánh giá được các tác động của việc tham gia quá trình xây dựng các chính sách lớn và dài hạn này...

**Đối tượng được các hiệp hội doanh nghiệp chú ý nhất để tiến hành vận động là Chính phủ, các bộ, ngành**, cơ quan hành pháp chứ hiếm khi thông qua các đại biểu quốc hội hay các cơ quan dân cử khác. Bởi hiện nay ở Việt Nam, sáng kiến lập pháp chủ yếu đến từ các cơ quan hành chính. Ngoài rất hiếm hoi các đạo luật do các Ủy ban của Quốc hội soạn thảo (như Luật Giao dịch Điện tử...), các tổ chức chính trị - xã hội soạn thảo (Pháp lệnh Trọng tài Thương mại...) hầu hết các đạo luật liên quan đến doanh nghiệp hiện nay đều do Chính phủ trực tiếp soạn thảo và trình lên Quốc hội. Ngoài ra, dù các đạo luật đã được ban hành nhưng thường không thể thực hiện trên thực tế nếu Chính phủ không ban hành các nghị định và các văn bản hướng dẫn để thực hiện.

**Hình thức phản ánh phổ biến nhất của các hiệp hội doanh nghiệp là các bản kiến nghị gửi trực tiếp cho các cơ quan Nhà nước hoặc đóng góp thông qua các hội thảo, diễn đàn.** Ít có những nghiên cứu, khảo sát kỹ lưỡng và công phu từ các hiệp hội. Việc liên kết giữa các hiệp hội doanh nghiệp để cùng đưa ra một kiến nghị chung đối với Nhà nước cũng rất hạn chế.

Quan điểm của một số hiệp hội chưa đại diện cho quyền lợi của đa số hội viên của hiệp hội. Ý kiến của hiệp hội thường chỉ phản ánh quan điểm của một số cá nhân trong bộ máy lãnh đạo hiệp hội. Các hiệp hội này thường không có điều kiện để tham khảo ý kiến rộng rãi của các doanh nghiệp hội viên. Ngoài ra, chưa phản ánh đúng quan điểm của hội viên còn do địa vị chưa thực sự độc lập với cơ quan Nhà nước của một số hiệp hội doanh nghiệp. Một số hiệp hội doanh nghiệp khác do đặc điểm về tổ chức của mình, như Hiệp hội các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thường mới chỉ tập hợp được (ở một chừng mực nhất định) ý kiến của Bên

<sup>33</sup> Hiện nay, VCCI có Ban Pháp chế gồm 15 người trong đó có 5 chuyên gia thường xuyên tham gia các công tác xây dựng pháp luật và chính sách.

Việt Nam trong các liên doanh, ý kiến đóng góp của Bên nước ngoài (trong doanh nghiệp liên doanh) hoặc chủ đầu tư nước ngoài trong doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài) chưa được phản ánh đầy đủ<sup>34</sup>.

**Ý kiến của các hiệp hội doanh nghiệp trong nước dường như chưa có trọng lượng và chưa được quan tâm như ý kiến của các hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài** tại Việt Nam. Dẫn chứng khá nổi bật là quá trình đóng góp xây dựng Luật Đầu tư năm 2005. Trước đó, các hiệp hội doanh nghiệp trong nước như VCCI, VAFI và các hiệp hội doanh nghiệp khác liên tục có ý kiến đóng góp dưới nhiều hình thức, ở nhiều diễn đàn khác nhau nhưng việc tiếp thu khá hạn chế, ban soạn thảo không có những giải trình thuyết phục đối với các ý kiến đóng góp này. Chỉ khi đưa ra Quốc hội, từ ý kiến của một số hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài, chất lượng Dự luật và những vấn đề mà các hiệp hội doanh nghiệp trong nước từng nêu ra mới được chú ý đúng mức hơn<sup>35</sup>.

Mối quan hệ giữa các cơ quan Nhà nước và các hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam **có dấu ấn đậm nét từ quan hệ, vị trí, tiếng nói, uy tín của nhân vật đứng đầu hiệp hội đó**<sup>36</sup>. Mối quan hệ cá nhân giữa lãnh đạo hiệp hội (thường là quan chức Bộ, ngành liên quan về hưu) thường hiệu quả và sử dụng nhiều hơn. Nhiều Chủ tịch hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam vốn là những quan chức cao cấp của Chính phủ trước đây (Như Hiệp hội các Doanh nghiệp Ngành nghề Nông thôn, Hiệp hội các Doanh nghiệp Nhỏ và Vừa Việt Nam hay VCCI trước đây) hoặc quan chức cao cấp của bộ chuyên ngành trước đây (Hiệp hội các Doanh nghiệp Vận tải Ô tô Việt Nam...) thậm chí là quan chức đang đương nhiệm (Hiệp hội Bất Động sản Việt Nam...). Những dàn xếp, phản ánh này do vậy ít khi được công khai ra ngoài cho công luận.

**Báo chí ngày càng đóng vai trò quan trọng trong quá trình vận động chính sách hiện nay.** Thường những vấn đề tạo ra được không khí tranh luận trên báo chí sẽ thành công hơn, thu hút được sự chú ý và tạo ra được sức ép lên các cơ quan Nhà nước. Ý kiến của các hiệp hội vận tải ô tô về việc bãi bỏ quyết định cấm lưu hành container HC40' nhanh chóng được Bộ Giao thông Vận tải chấp nhận sau khi có hàng loạt các cơ quan báo chí Trung ương cũng như địa phương tham gia đưa tin về tính bất hợp lý và lạc hậu của quy định này<sup>37</sup>.

<sup>34</sup> Tham luận của Hiệp hội doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại tọa đàm "Nâng cao vai trò của hiệp hội doanh nghiệp trong việc tham gia xây dựng pháp luật" do VCCI và GTZ tổ chức ngày 2/11/2005 tại Hà Nội.

<sup>35</sup> Tranh cãi xung quanh Dự thảo Luật này xem tại: Vietnamnet, Tiếp tục cảnh báo về sự "thụt lùi" của Luật Đầu tư, ngày 17/11/2005 tại <http://www.vnn.vn/chinhtri/2005/11/512447/>; Tuổi trẻ, Các chuyên gia nước ngoài cảnh báo, <http://www.tuoiitre.com.vn/Tiayon/Index.aspx?ArticleID=105534&ChannelID=11>, ngày 6/11/2005...

<sup>36</sup> Điều này cũng hoàn toàn phù hợp với nhận định "mối quan hệ giữa nhà nước và các tổ chức phi chính phủ ở Việt Nam nói chung cũng là mối quan hệ hợp tác, nhưng chủ yếu là do mối quan hệ của các nhân vật đứng đầu các tổ chức" của một nghiên cứu về xã hội dân sự tại Việt Nam. Xem "Đánh giá ban đầu về xã hội dân sự tại Việt Nam", Báo cáo do Dự án CIVICUS CSI-SAT, UNDP, Viện những vấn đề phát triển (VIDS) phối hợp thực hiện, công bố tháng 01 năm 2006, trang 3.

<sup>37</sup> Theo thống kê của Hiệp hội Vận tải hàng hóa đường bộ Hải Phòng có rất nhiều cơ quan báo chí đưa tin như: Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Báo Diễn đàn Doanh nghiệp, Lao động, Thanh niên, Đầu tư, Nông nghiệp, Giao thông Vận tải, Bận đường, Thương mại, Đài Truyền hình Hải phòng... tham gia đưa tin, phỏng sự, phỏng vấn...

Không chỉ kiến nghị về chính sách, để đảm bảo chính sách đó thực hiện trên thực tế, một số hiệp hội trực tiếp phối hợp với các cơ quan Nhà nước, xây dựng chương trình, hỗ trợ về kinh phí để thúc đẩy các cơ quan Nhà nước thực hiện tốt hơn chức trách của mình.

#### **Hộp 6 Hiệp hội thuốc lá Việt Nam hỗ trợ hơn 2,2 triệu USD phòng chống thuốc lá lậu**

35 tỷ đồng là số tiền do các thành viên của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam tham gia hỗ trợ cho công tác phòng chống thuốc lá lậu, thuốc lá giả. Đây là lần đầu tiên tại Việt Nam, các doanh nghiệp cùng tham gia đóng góp kinh phí để hỗ trợ cho công tác này được công bố tại Hội nghị triển khai kế hoạch tăng cường kiểm tra, kiểm soát và thí điểm tiêu hủy thuốc lá lậu, thuốc lá giả tại thành phố Cần Thơ vào ngày 25/9/2006.

Đề xuất hỗ trợ kinh phí nói trên của Hiệp hội Thuốc lá nhằm một phần tháo gỡ những khó khăn về kinh phí, đồng thời khuyến khích các lực lượng chống buôn lậu như quản lý thị trường, công an, biên phòng... tích cực tham gia và đạt hiệu quả hơn. Theo đó sẽ chi thưởng trực tiếp 500 – 1.000 đồng/gói cho các thành viên thuộc các lực lượng tham gia bắt giữ thuốc lá lậu, thuốc lá giả hoặc người dân có công tham gia tố giác giúp cơ quan chức năng phát hiện, bắt giữ.

*Nguồn: Báo Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh số ngày 27/9/2006*

### **III. ĐẦU TƯ LÀ NHỮNG CẢN NGẠI CHÍNH?**

#### **1. Về phía Nhà nước:**

Thủ tục thành lập hội hiện nay khá phức tạp. Để ra đời và có được giấy phép đối với nhiều hiệp hội là hết sức gian nan. Do vậy, nhiều hiệp hội phải dựa vào những cá nhân có uy tín và thường từng công tác tại bộ máy Nhà nước để tham gia vào Ban vận động và bộ máy lãnh đạo. Một số thủ tục hiện nay vẫn rất vướng mắc như thủ tục phê duyệt điều lệ hội của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền dù rằng điều lệ hội là sự thể hiện ý chí của toàn bộ thành viên hội. Hội Tin học Việt Nam phải mất 1.033 ngày (từ ngày 10/11/2002 đến 13/9/2005) mới được công nhận điều lệ, Hội Khoa học Kinh tế Việt Nam phải sau đại hội 3 năm, Hội Mã số, Mã vạch Việt Nam đã 6 năm vẫn chưa được công nhận điều lệ<sup>38</sup>.

<sup>38</sup> Phát biểu của ông Phạm Quốc Anh, Chủ tịch Hội Luật gia Việt Nam tại buổi thảo luận Dự án Luật về Hội ngày 23/8/2006 tại Hội nghị Đại biểu Quốc hội chuyên trách lần thứ 9, Quốc hội Khoá XI.

## Hộp 7 Con đường "truyền chuyên" thành lập Hiệp hội Doanh nghiệp điện tử Việt Nam

Để thành lập Hiệp hội doanh nghiệp điện tử Việt Nam thì các cuộc họp nhiều không kể hết. Ban vận động thành lập Hiệp hội có từ năm 1996 và mãi tới năm 2000 mới được cấp phép. Trong hơn 4 năm đó, có rất nhiều thủ tục chính thức phải hoàn thành.

Ngày 12-11-1997, ông Vũ Duy Phú đã có thư gửi Bộ trưởng Bộ Công nghiệp Đăng Vũ Chư về việc thành lập Hiệp hội. Ông đã từng giữ nhiều chức vụ như Vụ phó, Vụ trưởng Vụ Khoa học Kỹ thuật, phó Bí thư Đảng bộ của Bộ, có Huân Huy chương các loại và lại là người có học vị tiến sĩ tại Viện Hàn lâm Khoa học Hung-ga-ri năm 1978. Ngày 14/5/1999 ông Phú lúc đó với tư cách là Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội đã đi lấy được ý kiến của 10 vị chức sắc cỡ bộ trưởng và các vị từng có chức, có quyền và có chuyên môn trong lĩnh vực điện tử - viễn thông - tin học, đã nghỉ hưu để cùng nhau kiến nghị với Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu, Chủ tịch nước Trần Đức Lương, Thủ tướng Phan Văn Khải và Chủ tịch Quốc hội Nông Đức Mạnh về nhiều vấn đề chiến lược và tổ chức lại bộ máy quản lý ngành Điện tử, Viễn thông và Tin học, nhằm phát triển ngành Điện tử, Viễn thông, Tin học và xin phép thành lập Hiệp hội Doanh nghiệp Điện tử. Bộ Công nghiệp đã có 2 văn bản đề nghị Bộ trưởng, Trưởng Ban Tổ chức cán bộ Chính phủ (nay là Bộ Nội vụ) cho phép thành lập Hiệp hội Doanh nghiệp điện tử Việt Nam...

*Nguồn: Hiệp hội doanh nghiệp điện tử Việt Nam - những bài học kinh nghiệm, Tạp chí Công nghiệp, số Chủ nhật ngày 25/5/2003, xem tại địa chỉ:  
<http://irv.moi.gov.vn/News/PrintView.aspx?ID=13196>*

**Quy trình ban hành các chính sách, văn bản pháp luật hiện nay còn "khép kín".** Thường là "một vòng khép kín" trong các cơ quan Nhà nước, từ cơ cấu của Ban Soạn thảo cho đến trình tự soạn thảo, lấy ý kiến, phản biện các ý kiến... chưa đa dạng hóa các chủ thể khác nhau ngoài xã hội tham gia góp ý và phản biện. Một số chính sách, văn bản pháp luật được công khai cho các doanh nghiệp góp ý, nhưng được tổ chức và tiếp nhận một cách hình thức.

**Sự hợp tác giữa các cơ quan Nhà nước và các hiệp hội hoàn toàn vẫn mang tính một chiều.** Chỉ khi Chính phủ và các cơ quan Nhà nước hỏi tới một vấn đề liên quan đến Hiệp hội (dù rằng cũng không thường xuyên) thì Hiệp hội mới có cơ hội trình bày các vấn đề của doanh nghiệp; còn chiều ngược lại chưa hiệu quả, nghĩa là nếu có vấn đề phát sinh từ phía doanh nghiệp và Hiệp hội và Hiệp hội muốn đề xuất, phản ánh, tìm kiếm sự chia sẻ từ phía cơ quan Nhà nước thường rất khó khăn. Việc tham gia của Hiệp hội doanh nghiệp vào quá trình xây dựng chính sách thường phụ thuộc rất nhiều vào thiện chí tham vấn của cơ quan Nhà nước và mức độ minh bạch của quy trình xây dựng chính sách. Các vấn đề về xây dựng chính sách, phát triển kinh tế xã hội của quốc gia, chiến lược phát triển ngành kinh tế của các Bộ, việc hội nhập kinh tế

quốc tế... vai trò của các hiệp hội rất mờ nhạt, mà lẽ ra, hiệp hội phải là đơn vị phản biện các kế hoạch, chính sách này.

**Các hoạt động tham vấn, lấy ý kiến hiệp hội doanh nghiệp của cơ quan Nhà nước vẫn mang nặng tính hình thức.** Hiện nay, một số cơ quan Nhà nước vẫn tiến hành tham vấn, lấy ý kiến các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp trong quá trình ban hành, sửa đổi các văn bản pháp luật. Tuy vậy, nhiều khi đây chỉ là cách làm cho đủ thủ tục, rất hình thức và không có nhiều tác dụng nhằm nâng cao chất lượng của văn bản cần lấy ý kiến. Các ý kiến đóng góp của hiệp hội nhiều khi không được xem xét cẩn trọng, không giải trình công khai và rõ ràng tại sao không tiếp thu các ý kiến đóng góp.

**Một số người có trách nhiệm chưa nhận thấy sự cần thiết của vai trò độc lập của các hiệp hội đối với cơ quan Nhà nước.** Một xu hướng đáng lo ngại hiện nay là muốn chuyển các hội, trong đó có hiệp hội doanh nghiệp về trực thuộc sự quản lý trực tiếp của các Bộ và cơ quan ngang Bộ. Ý tưởng này đã trở thành một Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ mà Bộ Nội vụ đã dự định trình lên<sup>39</sup>. Đây là xu hướng muốn "tăng cường sự quản lý của Nhà nước đối với các hiệp hội doanh nghiệp" từ phía các cơ quan quản lý nhà nước. Với suy nghĩ rằng khi giao cho Bộ, cơ quan ngang Bộ thì "các hội sẽ được tạo điều kiện thuận lợi hơn trong việc tham gia vào các hoạt động thuộc lĩnh vực, ngành do Bộ quản lý, được tham khảo ý kiến thường xuyên hơn về các vấn đề quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ của hội; đồng thời được tham gia một cách sâu hơn vào quá trình xây dựng cơ chế, chính sách và các văn bản pháp luật khác về quản lý nhà nước liên quan đến lĩnh vực hoạt động của hội" chứng tỏ rằng tính độc lập, tự chủ của hiệp hội doanh nghiệp chưa được chú trọng.

**Tính minh bạch kém là vấn đề phổ biến hiện nay trong cơ quan Nhà nước.** Kết quả điều tra về chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh PCI của VCCI và VNCI trong hai năm 2005 và 2006 cho thấy, chỉ số thành phần minh bạch luôn là một trong những chỉ số thành phần thấp nhất. Chỉ có 8,84% doanh nghiệp dân doanh cho biết chính quyền tỉnh có tham vấn ý kiến các doanh nghiệp về những thay đổi về chính sách và pháp luật. 62,50% doanh nghiệp cho rằng cần phải có "mối quan hệ" để có được các tài liệu kế hoạch của tỉnh...

## 2. Về phía hiệp hội

**Khó khăn về tài chính** là một cản trở lớn đối với hoạt động của các hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam trong đóng góp xây dựng và phản biện chính sách. Kết quả khảo sát 64 hiệp hội doanh nghiệp trên toàn quốc của VCCI năm 2006 có đến 72% hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam cho rằng việc thiếu kinh phí là khó khăn chính trong hoạt động hiện nay của hiệp hội.

Thực tế quỹ của các hiệp hội doanh nghiệp hiện nay thường rất nhỏ bé. Các hiệp hội thường

<sup>39</sup> Lê Thọ Bình, Sê "Nhà nước hóa" Hoạt động Hội? Đăng tại Vietnamnet: <http://www.vietnamnet.vn> ngày 08/11/2004.

dựa vào bốn nguồn thu nhập chính: i) ngân sách hỗ trợ từ Nhà nước, ii) phí thu được từ cung cấp dịch vụ, iii) hội phí do doanh nghiệp hội viên đóng và iv) các khoản tài trợ khác. Ngân sách Nhà nước hiện rất hạn chế và thường có tác động không tích cực khác đến tính độc lập, khách quan của hiệp hội. Phí thu từ các nguồn cung cấp dịch vụ của hiệp hội còn rất hạn chế. Còn hội phí do doanh nghiệp hội viên đóng thì rất hiếm. Chẳng hạn như theo báo cáo tài chính của Hiệp hội Công thương Hà Nội, trong 10 năm hoạt động từ năm 1996 đến 2006 thì thu hội phí chỉ là 101.590.000 đồng trong tổng khoản thu là 5.173.035.055 đồng (chiếm chưa đến 2%), chưa đủ một nửa chi phí hành chính cho hoạt động của văn phòng hiệp hội và chỉ bằng khoảng 1/8 số tiền thuê trụ sở!<sup>40</sup>

**Khó khăn về nhân lực.** Kết quả điều tra 64 hiệp hội doanh nghiệp của VCCI tháng 8 năm 2006 cho thấy 52% số hiệp hội cho rằng việc thiếu nhân lực đủ trình độ là khó khăn chính hiện nay trong hoạt động hiệp hội. Đội ngũ nhân viên chuyên trách của các hiệp hội doanh nghiệp hiện nay thường rất ít thậm chí không có. Trong 64 hiệp hội doanh nghiệp được điều tra, 5 hiệp hội không có nhân viên chuyên trách nào, 9 hiệp hội chỉ có một nhân viên chuyên trách và 8 hiệp hội có 2 nhân viên chuyên trách. Phần lớn các hiệp hội không có nhân viên chuyên trách là các hiệp hội doanh nghiệp cấp địa phương.

Theo kết quả điều tra trên, 74% số hiệp hội doanh nghiệp hiện nay không có bộ phận/nhân viên chuyên phụ trách các vấn đề pháp luật và chính sách. Vì vậy, năng lực nghiên cứu của hiệp hội về các vấn đề liên quan đến chính sách thường kém. Qua quan sát của nhóm nghiên cứu, hiện nay chỉ có Hiệp hội doanh nghiệp Trẻ thành phố Hồ Chí Minh có thành lập Ban Vận động Chính sách<sup>41</sup> (bên cạnh Ban Hỗ trợ Hội viên và Ban Hoạt động Cộng đồng). Tuy vậy, hoạt động của Ban này và hoạt động vận động chính sách của Hiệp hội này chưa nổi bật trong thời gian qua. Theo một điều tra đánh giá nhu cầu và sự hài lòng của thành viên Hội doanh nghiệp trẻ do Công ty AC Nielsen thực hiện tháng 12 năm 2005 (điều tra 161 doanh nghiệp hội viên) thì tỷ lệ doanh nghiệp hội viên hài lòng đối với hoạt động vận động chính sách chỉ đóng góp 5,6% mức hài lòng chung đối với toàn bộ hoạt động của hiệp hội, trong đó 31% doanh nghiệp hội viên không biết hoặc chưa từng tham gia các hoạt động vận động chính sách của hiệp hội.

**Khó từ lãnh đạo hiệp hội:** Hiện nay, ở Việt Nam thường có hai dạng lãnh đạo hiệp hội. Thứ nhất phổ biến là lãnh đạo hiệp hội doanh nghiệp là các quan chức Nhà nước về hưu. Thứ hai là các doanh nhân kiêm nhiệm. Với diện thứ nhất, làm trong ngành trước đây, rất am hiểu về lĩnh vực đó và có xu hướng dè dặt trong đóng góp và phản biện chính sách (vì có thể nhiều

<sup>40</sup> Hiệp hội Công thương thành phố Hà Nội, Báo cáo Kết quả hoạt động nhiệm kỳ I và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ II (2006-2010), tháng 6 năm 2006

<sup>41</sup> Theo Sơ đồ, tổ chức của Hội Doanh nghiệp Trẻ thành phố Hồ Chí Minh, Ban Vận động Chính sách có các nhiệm vụ: 1) Vận động và triển khai cho các hội viên về các luật đối với các tổ chức nhà nước, các tổ chức thương mại nước ngoài, các hiệp hội; 2) Hỗ trợ hội viên trong các cơ hội xúc tiến thương mại với các tổ chức thương mại, các hiệp hội quốc tế; 3) Cùng với Ban Văn Phòng xây dựng các quy trình hỗ trợ dự án tài chính, tín dụng; 4) Tham gia xây dựng chương trình đào tạo kế toán, quản lý theo nhu cầu của hội viên; 5) Thường xuyên tổ chức và vận động các tổ chức nhà nước cùng tham gia với Hội Doanh Nghiệp Trẻ về các vấn đề lao động tiền lương, công nghệ, môi trường. Sơ đồ tổ chức, điều lệ và thông tin chi tiết thêm xin vào website của Hội Doanh nghiệp trẻ thành phố Hồ Chí Minh: [www.ybhcm.com](http://www.ybhcm.com)

chính sách hiện tại cần thay đổi lại là sản phẩm của chính quan chức đó trước đây!). Đối với các doanh nhân kiêm nhiệm, thường khó khăn lớn nhất là có ít thời gian, động lực gắn bó với công việc của hiệp hội.

**Xu hướng "Nhà nước hoá" trong tổ chức và hoạt động của hiệp hội.** Một số hiệp hội "gắn kết" quá nhiều với các Bộ, ngành và cơ quan Nhà nước các cấp, như việc cán bộ đương chức của bộ được cử giữ các vị trí lãnh đạo hiệp hội<sup>42</sup>, kinh phí và cơ sở vật chất cho hoạt động của hiệp hội hầu như lệ thuộc vào cơ quan Nhà nước. Một số hiệp hội doanh nghiệp địa phương hiện nay nhân sự thường trực là cán bộ Nhà nước, chủ tịch Hiệp hội thường là Chủ tịch hay Phó Chủ tịch UBND phụ trách kinh tế<sup>43</sup>. Với điều kiện này, khó xác định được sứ mệnh của hiệp hội là gì, tiếng nói của hiệp hội đang thực sự đại diện cho ai, vị chủ tịch hiệp hội có thể nói tiếng nói đại diện cho các doanh nghiệp hiệp hội viên hay không?

**Một số hiệp hội không gắn kết với các doanh nghiệp hiệp hội viên,** không "nói cùng tiếng nói" với các doanh nghiệp hiệp hội viên. Nhiều hiệp hội không nắm bắt được tình hình làm ăn, kinh doanh của các hội viên, thậm chí, khá nhiều hiệp hội doanh nghiệp không thể ước tính chính xác số doanh nghiệp hiệp hội viên hiện thời của hiệp hội.

#### Hộp 8

#### Doanh nghiệp lỡ, hiệp hội xin được tặng huân chương!

Điều nhân cuối năm 2005 rất giá thấm hại. Trước tình hình này, nhiều doanh nghiệp chế biến điều xuất khẩu Việt Nam như đang ngồi trên lửa bởi đang rơi vào tình cảnh thua lỗ. Dự báo đến cuối năm, tình hình xuất khẩu điều càng bi đát hơn bởi khách hàng nước ngoài đã ngừng mua hàng cho lễ Noel và Tết Dương lịch, trong khi cuối năm các ngân hàng sẽ buộc các nhà máy phải trả nợ đến hạn của ngân hàng.

Giám đốc một doanh nghiệp xuất khẩu điều bức xúc: "Trong thời điểm khó khăn này, không thấy Hiệp hội Điều họp bàn cách phối hợp giải quyết khó khăn của ngành hoặc kêu gọi Chính phủ hỗ trợ giãn nợ ngân hàng. Mà trong thông báo về cuộc họp ngày 29/10/2005 gửi các nhà máy, ngoài việc nhắc nhở hội viên đóng hội phí, Hiệp hội Điều chỉ đề nghị Chính phủ tặng thưởng thành tích cho các đơn vị, cá nhân và đề nghị tặng thưởng cho Hiệp hội Điều Huân chương Anh hùng trong thời kỳ đổi mới". Theo vị giám đốc này, việc đề nghị Nhà nước công nhận công lao đóng góp của ngành điều là cần thiết, nhưng lại không đúng thời điểm. Vấn đề mà doanh nghiệp hiệp hội viên đang "nóng ruột" là tháo gỡ khó khăn, nhưng hiệp hội lại "lạnh lùng"!

*Nguồn: Đại Dương, G. Hy, Vào hiệp hội cho... vui, Báo Người Lao động số ngày 1/1/2006.*

**Mức độ sử dụng công nghệ, cập nhật thông tin của hiệp hội yếu.** Hiện nhiều hiệp hội không nối mạng internet, trang thiết bị cho hoạt động của hội còn nghèo nàn, do vậy chưa chủ động được trong việc tự khai thác thông tin và chưa thực hiện việc góp ý kiến qua e-mail hay internet.

<sup>42</sup> Điển hình như tỉnh Hòa Bình, tỉnh có 2 hiệp hội doanh nghiệp trong đó Bí thư Tỉnh ủy là Chủ tịch Hội Doanh nghiệp Trẻ, Chủ tịch UBND tỉnh là Chủ tịch Hội Doanh nghiệp Nhỏ và Vừa.

<sup>43</sup> Chẳng hạn như một Hiệp hội Doanh nghiệp cấp quận ở Hà Nội, Chủ tịch hiệp hội là Chủ tịch UBND quận, đội ngũ cán bộ thường trực của Hiệp hội là cán bộ Phòng Kinh tế - Kế hoạch của Quận.

### III. NHỮNG XU HƯỚNG ĐÁNG LO NGẠI

Trong quá trình chuyển đổi của Việt Nam hiện nay, quá trình vận động chính sách của các hiệp hội doanh nghiệp không phải không có những xu hướng phát triển đáng lo ngại. Có thể cần phải có thêm thời gian để khẳng định bất cứ một nhận định nào dưới đây, nhưng từ kinh nghiệm của một số nước cũng như từ thực tế của các hiệp hội doanh nghiệp ở Việt Nam, nhóm nghiên cứu có thể tạm liệt kê một số xu hướng đáng lo ngại sau:

**Sự bành trướng của các hiệp hội doanh nghiệp lớn, có thể lực hay là tình trạng "lũng đoạn chính sách".** Trong khi các hiệp hội, nhóm lợi ích "đối trọng" lại chưa phát triển hoặc không được tạo điều kiện để phát triển. Do vậy, trên thực tế, có nguy cơ những hiệp hội doanh nghiệp có tiềm lực kinh tế mạnh tạo ra sự "lũng đoạn về chính sách". Trước tập hợp hùng mạnh và chặt chẽ của các nhà sản xuất ô tô tại Việt Nam (Hiệp hội các nhà sản xuất ô tô Việt Nam), liệu tiếng nói của một số doanh nghiệp vận tải hành khách, hàng hoá đường bộ về chi phí đầu tư cao một cách "phi lý" cho các phương tiện vận tải liệu có được cơ quan quản lý xem xét đến? Lợi ích của người tiêu dùng được bảo vệ đến đâu?

**Sự "niú kéo" của những nhóm lợi ích, của các hiệp hội đang hưởng lợi từ các chính sách hiện hành.** Các hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng hiện đang được Nhà nước bảo hộ, bao cấp về nhiều mặt khó có thể từ bỏ việc vận động Nhà nước tiếp tục duy trì những đặc quyền của mình và cản trở các doanh nghiệp mới gia nhập thị trường<sup>44</sup>.

**Vòng "luẩn quẩn" của các hiệp hội doanh nghiệp trong nước:** Đa phần các hiệp hội doanh nghiệp ở Việt Nam đều gặp khó khăn về kinh phí trong hoạt động, hạn chế về kinh phí dẫn đến những hạn chế về nhân lực có chất lượng; từ đấy dẫn đến hạn chế trong các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp và vận động chính sách, do vậy ít doanh nghiệp tham gia làm hội viên, nguồn kinh phí của hiệp hội do vậy càng eo hẹp... Rõ ràng đây là một vòng "luẩn quẩn", khó vượt qua đối với nhiều hiệp hội doanh nghiệp của Việt Nam. Trong quá trình toàn cầu hoá kinh tế đang diễn ra mạnh mẽ hiện nay, cùng với việc mở rộng thị trường, nhu cầu của các doanh nghiệp ngày càng tăng, trong khi năng lực của hiệp hội không đáp ứng được... và khoảng cách giữa các doanh nghiệp và hiệp hội ngày càng xa nhau. Dù chưa phổ biến, nhưng đã có một số doanh nghiệp sẵn lòng bỏ số tiền lớn để tham gia làm hội viên hiệp hội doanh nghiệp ở nước ngoài trong khi từ chối tham gia hiệp hội Việt Nam với mức phí "tượng trưng".

**Tính "ích kỷ" của các hiệp hội doanh nghiệp,** nhóm lợi ích khi chỉ hướng tới lợi ích, mục tiêu của mình, bỏ qua lợi ích chung của cộng đồng và xã hội.

**Tồn tại các hình thức vận động chính sách "ngầm", không chính thức.** Nhiều doanh nghiệp lớn không thông qua kênh hiệp hội mà trực tiếp dựa nhiều vào quan hệ cá nhân để tác động đến chính sách. Đó có thể là những mối quan hệ xã hội được hình thành trong xã hội từ quan hệ đồng hương, đồng môn... cho đến những thỏa thuận mang lại lợi ích cá nhân.

Dùng những hành động phi pháp, phi đạo đức để vận động chính sách nhằm đạt được các lợi ích của mình. Với thực trạng tham nhũng của Việt Nam hiện nay, không khó để có thể quan sát được xu hướng liên kết giữa các nhóm doanh nghiệp và quan chức Nhà nước.

44 Có thể thấy qua báo chí rất nhiều kiến nghị và khuyến nghị lên Chính phủ của các hiệp hội như Hiệp hội các sân golf Việt Nam đề nghị Chính phủ hạn chế cấp phép thêm các sân golf mới; khuyến nghị của Hiệp hội Thép cần thận trọng khi cấp phép đầu tư các dự án thép quy mô lớn; đề nghị của Hiệp hội Kính xây dựng Việt Nam không cấp phép cho các dự án đầu tư sản xuất kính xây dựng cho đến 2010 ...

# CÁC KIẾN NGHỊ

## I. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP VIỆT NAM

***Cần chuyên nghiệp hoá hoạt động đóng góp xây dựng và phản biện chính sách của các hiệp hội doanh nghiệp.*** Cơ quan Nhà nước, ban soạn thảo văn bản pháp luật không chấp nhận ý kiến của các hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam phần nào cũng do giá trị thuyết phục của nội dung ý kiến kém, hình thức truyền đạt ý kiến chưa phù hợp. Hiện còn quá ít hiệp hội doanh nghiệp có đủ đội ngũ chuyên môn để tham gia có hiệu quả vào xây dựng pháp luật và chính sách. Đối với các hiệp hội doanh nghiệp không có đội ngũ cán bộ chuyên trách giỏi, hội viên hiệp hội cần thể hiện quan điểm "mong muốn gì", "như thế nào" từ các văn bản pháp luật hay chính sách và chứng lý đầy đủ trên thực tiễn, còn để đạt được điều này bằng văn bản, điều khoản cụ thể thì luôn cần sự hỗ trợ của các chuyên gia với đủ kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng.

***Cần chủ động đề xuất và kiến nghị chính sách đối với Nhà nước.*** Phát huy lợi thế của các hiệp hội để có thể đánh giá được sâu sắc, thấu đáo về các chính sách của Nhà nước, các hiệp hội có thể đề xuất các chính sách cụ thể cho Nhà nước. Sự kiện VUSTA chủ động xây dựng một Dự thảo Luật về Hội riêng bên cạnh Dự thảo Luật về Hội do Bộ Nội vụ soạn thảo có thể được xem là một kinh nghiệm tốt cho các hiệp hội doanh nghiệp khác .

***Các hoạt động đối thoại về chính sách cần là một quy trình liên tục, không nên chỉ là các sự kiện rời rạc.*** Hiện nay, một số hiệp hội doanh nghiệp dù tổ chức các diễn đàn đối thoại quy mô nhưng chưa tạo ra được các cơ chế để theo dõi thường xuyên một cách có hiệu quả nhằm giám sát những khuyến nghị gì được các cơ quan Nhà nước tiếp thu và thực hiện trên thực tế, đánh giá mức độ thực hiện cam kết, đánh giá thiện chí và thái độ của từng cơ quan thực hiện cam kết... Xây dựng được cơ chế này sẽ hạn chế được tình trạng khá phổ biến hiện nay ở Việt Nam là đại diện các cơ quan Nhà nước cam kết tại diễn đàn nhưng sau đó không thực hiện hoặc tình trạng cùng một vấn đề được nhắc lại ở nhiều diễn đàn khác nhau, năm này qua năm khác.

***Các hiệp hội nên học tập các kinh nghiệm thành công của một số hiệp hội doanh nghiệp hiện nay.*** Đó là các kinh nghiệm từ tổ chức bộ máy, cách thức thu thập chứng lý, lấy ý kiến doanh nghiệp thành viên để củng cố cho các ý kiến cho đến vận động các đối tác "đồng minh" cùng tham gia, lựa chọn tổ chức hỗ trợ...

<sup>44</sup> Draft Law on Associations prepared by VUSTA and discussions on draft Law on Associations are available at the website: [www.vusta.org.vn](http://www.vusta.org.vn).

## Hộp 9

### Tám kinh nghiệm trong đối thoại với các cơ quan Nhà nước

Từ thực tiễn hoạt động của mình, Hiệp hội Vận tải hàng hóa đường bộ Hải Phòng đã đúc rút được một số kinh nghiệm trong tổ chức đối thoại với cơ quan Nhà nước:

- Hiệp hội nên tổ chức theo ngành nghề, có mục tiêu chung và dễ đồng thuận nội bộ.
- Lãnh đạo hội phải biết tìm ra những vấn đề trọng tâm, trọng điểm ưu tiên giải quyết trước, không đặt ra nhiều mục tiêu tràn lan.
- Đối thoại với nhà chức trách, hiệp hội duy trì quan điểm "tri kỷ, tri bỉ" (biết mình, biết người), tìm cách hợp tác tốt nhất.
- Khi đối thoại cần chuẩn bị chu đáo các chứng lý.
- Tìm được nhiều đồng minh và thuyết phục để có được tiếng nói chung.
- Phải tìm được "bà đỡ" giỏi, có tâm, có tài, có uy tín và am hiểu pháp luật để nhờ tư vấn hỗ trợ.
- Phải chọn được không gian, thời gian thích hợp để tổ chức đối thoại.

*Nguồn: Tham luận của đại diện Hiệp hội Vận tải hàng hóa Đường bộ Hải phòng tại Tọa đàm "Nâng cao vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp trong việc tham gia xây dựng pháp luật" do VCCI và GTZ tổ chức ngày 2/11/2005 tại Hà Nội.*

Trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay, tập hợp và đoàn kết lại trong hiệp hội doanh nghiệp mạnh là một giải pháp tất yếu để bảo vệ quyền lợi của các doanh nghiệp. Với các thủ tục kiện chống bán phá giá rất phức tạp và tốn kém, việc tập hợp ý kiến các doanh nghiệp trong ngành để cùng với Chính phủ đàm phán quốc tế, việc kết hợp nguồn lực lại là sự lựa chọn hiển nhiên. Đó là chưa tính đến những nghiên cứu quy mô, chuyên sâu về chính sách, thị trường trong nước và quốc tế.

## II. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI NHÀ NƯỚC

**Cần minh bạch quá trình ban hành chính sách:** Khi một chính sách được ban hành khó tránh được "kẻ được, người mất", nhưng điều quan trọng là Nhà nước cần minh bạch những tranh luận xung quanh việc ban hành chính sách đó. Mọi hiệp hội đều có cơ hội trình bày các ý kiến của mình và những tranh luận được công khai đó giúp cho xã hội biết được chính sách mà Nhà nước ban hành đã được cân nhắc kỹ và là sự lựa chọn tốt nhất. Cần đảm bảo sự "cân bằng về thông

tin" giữa Nhà nước và hiệp hội, giữa các hiệp hội doanh nghiệp với nhau, tiến tới Nhà nước cần **xây dựng chính sách/quy định về quyền được thông tin của tổ chức và cá nhân.**

Nhà nước cần cởi mở và minh bạch trong quá trình vận động chính sách, tiến tới công khai việc tiếp nhận và tiếp thu các ý kiến đóng góp từ các nhóm lợi ích khác nhau. Đảm bảo cơ chế để các hiệp hội doanh nghiệp quy mô nhỏ cũng có thể tiếp cận để phản ánh các vấn đề về chính sách lên các cơ quan Nhà nước có liên quan.

Để quá trình ban hành chính sách được minh bạch, phải đại diện cho số đông, Nhà nước thực sự công bằng trong lựa chọn chính sách, thời gian tới rất cần thiết phải **tách bạch hoạt động của các hiệp hội doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước**, đặc biệt là mối quan hệ giữa các hiệp hội ngành hàng và bộ chuyên ngành. Cái dây ràng buộc giữa hiệp hội doanh nghiệp và cơ quan nhà nước chủ quản cũng cần được tháo gỡ.

Kinh nghiệm nhiều nước cho thấy, cần thiết lập **cơ chế chính thức bắt buộc theo luật về việc phải tham vấn, thu thập ý kiến của tất cả các đối tượng quan tâm về những vấn đề chính sách quan trọng, đặc biệt là những vấn đề sẽ được đưa ra đàm phán với nước ngoài.** Các cơ chế tham vấn này cũng được duy trì để giám sát việc thi hành các cam kết của phía đối tác nước ngoài sau khi kết thúc đàm phán.

Để nghe được nhiều "tiếng nói" từ cuộc sống hơn và để giảm được sức ép khi ban hành chính sách, **Nhà nước cần tạo điều kiện để nhiều hiệp hội doanh nghiệp được thành lập** chứ không phải hạn chế quá trình này. Do vậy, thủ tục thành lập hiệp hội doanh nghiệp cần phải đơn giản, dễ dàng và thuận tiện hơn nữa.

Trong chừng mực nào đó, **Nhà nước cần hỗ trợ, tạo điều kiện thúc đẩy sự ra đời và lớn mạnh của các hiệp hội công ích** (như hội bảo vệ môi trường, hội bảo vệ người tiêu dùng...) để có những kiểm chế, đối trọng cần thiết đối với các hiệp hội doanh nghiệp. Trong cuộc tranh cãi về chính sách cho phép nhập khẩu ô tô cũ và giá xe ô tô quá cao ở Việt Nam thời gian qua, tiếc rằng vai trò của các hiệp hội người tiêu dùng hay các hội bảo vệ môi trường còn quá mờ nhạt.

# KẾT LUẬN

Sự ảnh hưởng của các nhóm lợi ích khác nhau trong xã hội, trong đó có các hiệp hội doanh nghiệp là xu thế tất yếu trong thời gian tới của xã hội Việt Nam. Bởi vì trên con đường tiến tới một xã hội dân sự, với hình thức "Nhà nước nhỏ - xã hội lớn", các thiết chế dân sự phi Nhà nước sẽ ngày càng đóng vai trò quan trọng hơn trong điều chỉnh mọi hoạt động của xã hội. Điều này hoàn toàn không làm ảnh hưởng đến vai trò của Nhà nước mà ngược lại, đạt được mục đích của Nhà nước là xây dựng một xã hội mà tính tích cực của công dân, của hiệp hội được đẩy mạnh.

Ngoài ra, thực tế này cũng phù hợp với quy trình dân chủ hoá đời sống xã hội, quy trình ban hành và thực hiện chính sách ngày càng minh bạch theo đòi hỏi của chuẩn mực chung thế giới, giải quyết được các nguy cơ về xung đột, bất đồng khi Việt Nam phải mở cửa thị trường.

Trên con đường phát triển đó, Nhà nước chủ động xây dựng thể chế (ban hành văn bản pháp luật, hướng dẫn tổ chức thực hiện, là "bà đỡ" cho sự phát triển của các hiệp hội); tạo không khí dân chủ, bình đẳng trong quan hệ giữa cơ quan quản lý Nhà nước và hiệp hội; khuyến khích sự phản biện, trách nhiệm giải trình, xoá cơ chế "bộ chủ quản doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp".

Từ đó các hiệp hội sẽ làm tốt hơn vận động chính sách, giúp cho chính sách không phải là sản phẩm từ trên xuống mà là sự kết hợp hài hoà giữa Nhà nước – xã hội.

# TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Phạm Duy Nghĩa**, Vận động Hành lang: Vai trò của các Hiệp hội Kinh tế trong Hoạt động Lập pháp, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp số 7 (tháng 7 năm 2004).
2. **Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright**, Tài liệu Hội thảo "Hiện trạng các định chế pháp lý và chính sách hỗ trợ phát triển cho các doanh nghiệp lớn có khả năng cạnh tranh quốc tế của Việt Nam", thành phố Hồ Chí Minh ngày 12/6/2006.
3. **Nguyễn An Nguyên**, Các nhóm Lợi ích ở Việt Nam, Tuổi trẻ Chủ nhật số ra ngày 26/2/2006 và 5/3/2006.
4. **Nguyễn Phương Quỳnh Trang và Jonathan R. Stromseth**, Hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam: Thực trạng, Vai trò và Hoạt động, Chuyên đề nghiên cứu thành phần kinh tế tư nhân số 13 Chương trình phát triển dự án Mê Kông (MPDF), tháng 8 năm 2002.
5. **Dự án CIVICUS CSI-SAT**, Đánh giá ban đầu về xã hội dân sự tại Việt Nam, tháng 1 năm 2006.
6. **VCCI và GTZ**, Tài liệu Tọa đàm "Nâng cao vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp trong đóng góp xây dựng văn bản pháp luật và đối thoại về chính sách", tổ chức tại Hà Nội ngày 2 tháng 11 năm 2005.
7. **Markus Taussig và Lê Duy Bình**, Tham vấn Ý kiến trong Quá trình Xây dựng Môi trường Pháp lý cho Doanh nghiệp, Hà Nội năm 2006.
8. **Scott Kennedy**, The Business of Lobbying in China, Harvard University Press, 2005.
9. **Jonathan R. Stromseth**, Business Associations and Policy – Making in Vietnam, Vietnam Update Series (Getting Organized in Vietnam: Moving in and around the Socialist State, Institute of Southeast Asian Studies, Singapore), 2003.
10. **Benjamin Henzberg & Andrew Wight**, Competitiveness Partnerships – Building and Maintaining Public-Private Dialogue to improve the investment climate, Multilateral Investment Guarantee Agency (MIGA), World Bank Group, 2005.

## PHỤ LỤC

*Phụ lục 1: Số lượng hiệp hội doanh nghiệp tại các tỉnh, thành phố*

| STT | Tỉnh       | Số lượng hiệp hội doanh nghiệp | STT | Tỉnh       | Số lượng hiệp hội doanh nghiệp |
|-----|------------|--------------------------------|-----|------------|--------------------------------|
| 1   | An Giang   | 6                              | 33  | Khánh Hoà  | 8                              |
| 2   | Bắc Giang  | 1                              | 34  | Kiên Giang | 2                              |
| 3   | Bắc Kạn    | 1                              | 35  | Kon Tum    | 0                              |
| 4   | Bạc Liêu   | 0                              | 36  | Lai Châu   | 1                              |
| 5   | Bắc Ninh   | 1                              | 37  | Lâm Đồng   | 1                              |
| 6   | BR-VT      | 13                             | 38  | Lạng Sơn   | 1                              |
| 7   | Bến Tre    | 5                              | 39  | Lào Cai    | 1                              |
| 8   | Bình Định  | 1                              | 40  | Long An    | 5                              |
| 9   | Bình Dương | 1                              | 41  | Nam Định   | 2                              |
| 10  | Bình Phước | 1                              | 42  | Nghệ An    | 6                              |
| 11  | Bình Thuận | 6                              | 43  | Ninh Bình  | 3                              |
| 12  | Cà Mau     | 1                              | 44  | Ninh Thuận | 8                              |
| 13  | Cần Thơ    | 4                              | 45  | Phú Thọ    | 0                              |
| 14  | Cao Bằng   | 1                              | 46  | Phú Yên    | 6                              |
| 15  | Đà Nẵng    | 12                             | 47  | Quảng Bình | 0                              |

|   |                  |    |    |                    |            |
|---|------------------|----|----|--------------------|------------|
| 16  | <b>Đắc Lắc</b>   | 1  | 48 | <b>Quảng Nam</b>   | 2          |
| 17  | <b>Đắc Nông</b>  | 0  | 49 | <b>Quảng Ngãi</b>  | 1          |
| 18  | <b>Điện Biên</b> | 0  | 50 | <b>Quảng Ninh</b>  | 2          |
| 19  | <b>Đồng Nai</b>  | 5  | 51 | <b>Quảng Trị</b>   | 1          |
| 20  | <b>Đồng Tháp</b> | 2  | 52 | <b>Sóc Trăng</b>   | 0          |
| 21  | <b>Gia Lai</b>   | 1  | 53 | <b>Sơn La</b>      | 0          |
| 22  | <b>Hà Giang</b>  | 1  | 54 | <b>Tây Ninh</b>    | 4          |
| 23  | <b>Hà Nam</b>    | 2  | 55 | <b>Thái Bình</b>   | 3          |
| 24  | <b>Hà Nội</b>    | 78 | 56 | <b>Thái Nguyên</b> | 2          |
| 25  | <b>Hà Tây</b>    | 2  | 57 | <b>Thanh Hoá</b>   | 6          |
| 26  | <b>Hà Tĩnh</b>   | 0  | 58 | <b>TT - Huế</b>    | 4          |
| 27  | <b>Hải Dương</b> | 2  | 59 | <b>Tiền Giang</b>  | 3          |
| 28  | <b>Hải Phòng</b> | 9  | 60 | <b>Trà Vinh</b>    | 0          |
| 29  | <b>Hậu Giang</b> | 0  | 61 | <b>Tuyên Quang</b> | 1          |
| 30  | <b>Hoà Bình</b>  | 2  | 62 | <b>Vĩnh Long</b>   | 2          |
| 31  | <b>TP. HCM</b>   | 42 | 63 | <b>Vĩnh Phúc</b>   | 2          |
| 32  | <b>Hưng Yên</b>  | 3  | 64 | <b>Yên Bái</b>     | 2          |
| <b>Tổng số hiệp hội doanh nghiệp cả nước:</b> |                  |    |    |                    | <b>283</b> |

*Nguồn: Thống kê chưa đầy đủ của VCCI tính đến thời điểm 31/12/2004*

*Phụ lục 2: Tỷ lệ doanh nghiệp dân doanh tham gia hiệp hội*

| STT | Tỉnh       | Tỷ lệ DN tham gia Hiệp hội (%) | STT | Tỉnh       | Tỷ lệ DN tham gia Hiệp hội (%) |
|-----|------------|--------------------------------|-----|------------|--------------------------------|
| 1   | An Giang   | 19,15                          | 33  | Hưng Yên   | 32,22                          |
| 2   | Bắc Kạn    | 38,96                          | 34  | Khánh Hòa  | 26,73                          |
| 3   | Bắc Giang  | 39,86                          | 35  | Kiên Giang | 28,57                          |
| 4   | Bạc Liêu   | 10,81                          | 36  | Kon Tum    | 17,11                          |
| 5   | Bắc Ninh   | 8,24                           | 37  | Lai Châu   | 59,46                          |
| 6   | Bến Tre    | 10,20                          | 38  | Lâm Đồng   | 18,52                          |
| 7   | Bình Định  | 11,02                          | 39  | Lạng Sơn   | 40,98                          |
| 8   | Bình Dương | 25,00                          | 40  | Lào Cai    | 30,97                          |
| 9   | Bình Phước | 19,78                          | 41  | Long An    | 20,93                          |
| 10  | Bình Thuận | 18,97                          | 42  | Nam Định   | 28,00                          |
| 11  | BR - VT    | 24,72                          | 43  | Nghệ An    | 49,53                          |
| 12  | Cà Mau     | 12,50                          | 44  | Ninh Bình  | 38,68                          |
| 13  | Cần Thơ    | 28,57                          | 45  | Ninh Thuận | 4,67                           |
| 14  | Cao Bằng   | 31,46                          | 46  | Phú Thọ    | 21,88                          |

|                            |                  |       |    |                    |              |
|----------------------------|------------------|-------|----|--------------------|--------------|
| 15                         | <b>Đà Nẵng</b>   | 17,81 | 47 | <b>Phú Yên</b>     | 20,16        |
| 16                         | <b>Đắc Lắc</b>   | 20,43 | 48 | <b>Quảng Bình</b>  | 13,86        |
| 17                         | <b>Đắc Nông</b>  | 5,36  | 49 | <b>Quảng Nam</b>   | 17,39        |
| 18                         | <b>Điện Biên</b> | 26,42 | 50 | <b>Quảng Ngãi</b>  | 16,19        |
| 19                         | <b>Đồng Nai</b>  | 23,16 | 51 | <b>Quảng Ninh</b>  | 34,19        |
| 20                         | <b>Đồng Tháp</b> | 14,05 | 52 | <b>Quảng Trị</b>   | 23,58        |
| 21                         | <b>Gia Lai</b>   | 9,64  | 53 | <b>Sóc Trăng</b>   | 2,50         |
| 22                         | <b>Hà Giang</b>  | 23,61 | 54 | <b>Sơn La</b>      | 29,81        |
| 23                         | <b>Hà Nam</b>    | 24,55 | 55 | <b>Tây Ninh</b>    | 7,27         |
| 24                         | <b>Hà Nội</b>    | 20,00 | 56 | <b>Thái Bình</b>   | 38,14        |
| 25                         | <b>Hà Tây</b>    | 28,13 | 57 | <b>Thái Nguyên</b> | 29,07        |
| 26                         | <b>Hà Tĩnh</b>   | 32,81 | 58 | <b>Thanh Hoá</b>   | 42,22        |
| 27                         | <b>Hải Dương</b> | 26,12 | 59 | <b>Tiền Giang</b>  | 7,41         |
| 28                         | <b>Hải Phòng</b> | 9,92  | 60 | <b>Trà Vinh</b>    | 8,15         |
| 29                         | <b>Hậu Giang</b> | 5,41  | 61 | <b>Tuyên Quang</b> | 23,85        |
| 30                         | <b>TP. HCM</b>   | 43,16 | 62 | <b>Vĩnh Long</b>   | 15,00        |
| 31                         | <b>Hưng Yên</b>  | 66,67 | 63 | <b>Vĩnh Phúc</b>   | 30,77        |
| 32                         | <b>Huế</b>       | 19,74 | 64 | <b>Yên Bái</b>     | 30,43        |
| <b>Trung bình cả nước:</b> |                  |       |    |                    | <b>25,89</b> |

*Nguồn: Kết quả điều tra 6.319 doanh nghiệp của Khảo sát về Chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2006 của VCCI và VNCI.*

### **Phụ lục 3: Các loại văn bản quy phạm pháp luật và cơ quan ban hành**

| <b>Cơ quan ban hành</b>  | <b>Loại văn bản</b>            |
|--|--------------------------------|
| Quốc hội   | Hiến pháp, Luật, Nghị quyết    |
| Ủy ban Thường vụ Quốc hội  | Pháp lệnh, Nghị quyết          |
| Chủ tịch nước  | Lệnh, Quyết định               |
| Chính phủ  | Nghị quyết, Nghị định          |
| Thủ tướng Chính phủ  | Quyết định, Chỉ thị            |
| Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ   | Quyết định, Chỉ thị, Thông tư  |
| Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao                                     | Nghị quyết                     |
| Chánh án Tòa án nhân dân Tối cao và Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao | Quyết định, Chỉ thị, Thông tư  |
| Các cơ quan nhà nước có thẩm quyền   |                                |
| Cơ quan nhà nước có thẩm quyền với Tổ chức chính trị - xã hội                  | Nghị quyết, Thông tư liên tịch |
| Hội đồng nhân dân  | Nghị quyết                     |
| Ủy ban nhân dân  | Quyết định, Chỉ thị            |

### **Phụ lục 4: Quyền tham gia**

- Quyền người dân tham gia thảo luận các vấn đề chung của Nhà nước và địa phương là quyền hiến định (Điều 53 Hiến pháp 1992);
- Quyền của người dân, doanh nghiệp tham gia vào quá trình soạn thảo và ban hành văn bản quy phạm pháp luật được ghi nhận trong Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND, các Nghị định hướng dẫn, các chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và nhiều văn bản pháp luật khác.
- Quyền của doanh nghiệp có liên quan tham gia vào quá trình soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh cũng được Việt Nam cam kết tại nhiều Điều ước, thỏa thuận thương mại quốc tế (như Hiệp định Thương mại song phương Việt Nam - Hoa Kỳ...).

**Phụ lục 5: Các giai đoạn tham gia và đối tượng có thể tác động<sup>46</sup>**

| Giai đoạn                             | Cơ quan có thể tác động   | Thuận lợi   | Thách thức  |
|---------------------------------------|---|---|---|
| <b>Hình thành sáng kiến pháp luật</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Ủy ban Thường vụ Quốc hội;</li> <li>▪ Các Ủy ban của Quốc hội;</li> <li>▪ Chính phủ;</li> <li>▪ Bộ Tư pháp;</li> </ul> | <p>Đây là giai đoạn phù hợp để các hiệp hội đề nghị đưa những chính sách lớn lên thành luật, pháp lệnh hay đề nghị sửa đổi các dự án luật đang có hiệu lực.</p> | <p>TViệc tham gia của hiệp hội vào giai đoạn này hiện mới chỉ dừng lại ở quy định có tính lý thuyết. Thực tế thời gian qua theo quan sát của nhóm nghiên cứu chưa có sáng kiến luật nào trực tiếp được các hiệp hội doanh nghiệp đưa ra thành công.</p> <p>Các hiệp hội không thể đưa ý tưởng trực tiếp lên Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội mà phải thông qua Mật trận Tổ quốc Việt Nam, các đại biểu quốc hội để cơ quan, cá nhân này tiếp thu, xử lý và gửi lên cơ quan có thẩm quyền.</p> <p>Hiện chưa có cơ chế tiếp nhận, từ chối các sáng kiến lập pháp, do vậy, không có gì đảm bảo là các sáng kiến này sẽ được xem xét minh bạch để đưa vào chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh.</p> <p>Khả năng tác động đến nội dung của</p> |

<sup>46</sup> Phần này chỉ đề cập các loại văn bản phổ biến nhất là Luật, Pháp lệnh thuộc thẩm quyền của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị định và Quyết định thuộc thẩm quyền của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ. Các văn bản pháp luật khác thuộc thẩm quyền của Chủ tịch nước, Toà án Nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, văn bản pháp luật UBND cấp tỉnh không được đề cập ở đây.

|  |   |   |   |
|--|---|---|---|
| <p><b>Quá trình soạn thảo văn bản pháp luật tại các Bộ, ngành và cơ quan được giao nhiệm vụ soạn thảo khác</b></p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Bộ, ngành, cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì soạn thảo;</li> <li>▪ Các thành viên Ban soạn thảo thuộc các cơ quan khác nhau.</li> </ul> | <p>Khả năng tác động sớm đối với các chính sách khi văn bản mới trong giai đoạn hình thành.</p> <p>Các hiệp hội có thể thảo luận với cơ quan Nhà nước về những vấn đề cơ bản như cách tiếp cận, định hướng lớn, những vấn đề có tính lý thuyết, học thuật ...</p> | <p>dự thảo văn bản quy phạm pháp luật phụ thuộc rất lớn vào trình độ, uy tín và sự nhiệt tình của cá nhân những người tham gia Ban soạn thảo 47; sự cầu thị và cởi mở của cơ quan chủ trì soạn thảo.</p> <p>Thực tế không có nhiều đại diện của Hiệp hội trong các Ban Soạn thảo (vì việc lựa chọn thành viên Ban Soạn thảo thuộc quyền quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền 48).</p> <p>Thông thường tính giải trình của các ban soạn thảo không cao. Không có nhiều sự phản biện, trao đổi cởi mở giữa các cơ quan soạn thảo và người đóng góp ý kiến.</p> |
|--|---|---|---|

47 Bối thông thường Ban Soạn thảo hoạt động khá hình thức, bộ phận chịu trách nhiệm chính trong việc trực tiếp soạn thảo là Tổ Biên tập hoặc một nhóm nhỏ hơn (thường là các chuyên viên của Cơ quan chủ trì soạn thảo).

48 Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật chỉ quy định thành viên Ban soạn thảo là các đại diện từ các cơ quan, tổ chức hữu quan, các nhà chuyên môn, nhà khoa học (Điều 25, 60), việc xác định tổ chức nào là "hữu quan", ai là "nhà khoa học, nhà chuyên môn" tùy thuộc vào đánh giá chủ quan của cơ quan có thẩm quyền thành lập.

|  |   |  |   |
|--|---|--|---|
| <p><b>Quá trình thẩm định văn bản pháp luật tại Chính phủ</b></p>              | <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Bộ, ngành, cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì soạn thảo;</li> <li>▪ Văn phòng Chính phủ;</li> <li>▪ Bộ Tư pháp</li> <li>▪ VCCI và các tổ chức chính trị - xã hội khác</li> </ul>               | <p>Quá trình này là liên quan đến nhiều cơ quan khác nhau. Do vậy, đối tượng có thể nhận các ý kiến góp ý của hiệp hội khá rộng.</p> <p>Một điểm tích cực nữa là vai trò của VCCI, tổ chức hiệp hội quốc gia, được quy định cụ thể là một quy trình bắt buộc tại Nghị định 161/2005/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật.</p> | <p>Đây có thể là giai đoạn tương đối muộn đối với các văn bản pháp luật cấp Chính phủ như Nghị định, Quyết định của Thủ tướng..., đặc biệt đối với những văn bản đã nhận được sự đồng thuận cao của các bộ, ngành khác nhau.</p>  |
| <p><b>Quá trình thẩm tra văn bản pháp luật tại các Ủy ban của Quốc hội</b></p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Ủy ban Thường vụ Quốc hội;</li> <li>▪ Các Ủy ban của Quốc hội;</li> <li>▪ Bộ, ngành, cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì soạn thảo;</li> <li>▪ Các đại biểu Quốc hội (chuyên trách);</li> </ul> | <p>Về nguyên tắc, các Ủy ban của Quốc hội đại diện cho lợi ích chung, không đứng từ khía cạnh cục bộ như các bộ, ngành.</p> <p>Ý kiến thẩm tra của các Ủy ban này thường rất có trọng lượng với các Ban soạn thảo.</p>   | <p>Khó khăn của quá trình này là khó có thể đưa ra những chỉnh sửa lớn. Các Ủy ban có thể không có đầy đủ thông tin về quá trình soạn thảo cũng như những tranh luận có liên quan.</p> <p>Các ban soạn thảo thường đã có sự tham gia và góp ý của các Vụ chuyên môn của Văn phòng Quốc hội (cơ quan giúp việc cho các Ủy ban này), do vậy có thể ảnh hưởng đến tiếng nói độc lập.</p> |

|   |  |   |  |
|---|--|---|--|
| <p><b>Thảo luận văn bản pháp luật tại Quốc hội và biểu quyết thông qua.</b></p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Ủy ban Thường vụ Quốc hội;</li> <li>▪ Các đại biểu Quốc hội và các Đoàn đại biểu quốc hội.</li> <li>▪ Các Ủy ban của Quốc hội.</li> <li>▪ Chính phủ.</li> <li>▪ Bộ, ngành, cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì soạn thảo;</li> </ul> | <p>Có thể thu hút sự chú ý rộng rãi của dư luận báo chí. Với vai trò độc lập và tính chất diễn đàn nên các đại biểu quốc hội có thể nêu ra các vấn đề được đánh giá là "gai góc".</p> | <p>Thời gian để thảo luận tại Quốc hội thường không có nhiều. Lịch trình thông qua các dự luật thường đã được định sẵn, do vậy thường khó thay đổi những vấn đề lớn ở giai đoạn này.</p> <p>Ngoài ra, thường tồn tại sự bất đối xứng về thông tin giữa các đại biểu Quốc hội và cơ quan soạn thảo.</p> |
| <p><b>Soạn thảo các văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành</b></p>                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Các Bộ, ngành có liên quan;</li> <li>▪ Bộ Tư pháp;</li> <li>▪ VCCI và các tổ chức chính trị - xã hội khác.</li> </ul>   | <p>Thuận lợi của quá trình này là có thể đề cập những vấn đề chi tiết, cụ thể và thường được áp dụng trên thực tế.</p>  | <p>Lưu ý rằng tính cục bộ của bộ, ngành khá cao. Do tính chất là văn bản hướng dẫn nên nhiều vấn đề bị giới hạn ở các văn bản có hiệu lực cao hơn. Quy trình ban hành các văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành thường không công khai và kém minh bạch hơn quy trình ban hành luật và nghị định.</p>    |
| <p><b>Văn bản pháp luật đang có hiệu lực.</b></p>                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Chính phủ, các Bộ ngành có liên quan.</li> <li>▪ Các đại biểu Quốc hội.</li> <li>▪ Các hiệp hội lớn như VCCI.</li> </ul>  | <p>Thuận lợi của quá trình này là tính thuyết phục cao của kiến nghị vì những vấn đề mà hiệp hội doanh nghiệp phản ánh thường đã được chứng minh trên thực tế thực hiện.</p>          | <p>Khó khăn ở quá trình là cần thời gian để khởi động một quy trình ban hành, sửa đổi văn bản pháp luật mới, đặc biệt khi chương trình xây dựng luật, pháp luật đã được xác định trước.</p> <p>Khó khăn nữa là thái độ không tích cực và không hợp tác của các bộ, ngành.</p>                          |

**Phụ lục 6. Một số hình thức tác động của hiệp hội doanh nghiệp**

| Các hình thức tác động  | Thuận lợi   | Thách thức   | Đặc điểm  |
|---|---|--|---|
| <b>Tổ chức các hội thảo, diễn đàn đối thoại</b>   | Có thể đối thoại trực tiếp với cơ quan Nhà nước có liên quan. Tính đối thoại hai chiều cao. Các vấn đề trao đổi có thể sâu. | Chi phí khá lớn. Cần phải có sự hợp tác và thiện chí từ các cơ quan Nhà nước có liên quan. Huy động được sự tham gia của các nhà nghiên cứu, các cơ quan báo chí. Yêu cầu tổng hợp tốt được các ý kiến đóng góp...             | Phù hợp với những văn bản pháp luật quan trọng, những vấn đề chính sách lớn.                                      |
| <b>Tổ chức các điều tra, khảo sát doanh nghiệp, thực tế</b>   | Các ý kiến góp ý sẽ có sức thuyết phục, có trọng lượng hơn.   | Đòi hỏi về chi phí và thời gian, nhân lực để tiến hành các hoạt động điều tra chuyên nghiệp.   | Phù hợp với các vấn đề lớn, cần dẫn chứng, số liệu cụ thể để chứng minh cho lập luận.                             |
| <b>Gửi bản kiến nghị trực tiếp lên các cơ quan Nhà nước có liên quan</b>  | Không cần nhiều thời gian và chi phí.   | Chương trình cần thiết có sự tham gia của các chuyên gia và doanh nghiệp có kinh nghiệm. Không tạo được nhiều tác động khi cơ quan Nhà nước không hợp tác và quan hệ hai chiều thường xuyên giữa hiệp hội và cơ quan nhà nước. | Phù hợp với yêu cầu đóng góp ý kiến với các văn bản trong thời gian ngắn, vấn đề không lớn.                       |
| <b>Đại diện hiệp hội phát biểu ý kiến tại các hội thảo, diễn đàn do cơ quan Nhà nước hay các tổ chức khác tổ chức</b> | Không đòi hỏi về chi phí lớn và nhân lực nhiều.   | Phụ thuộc nhiều vào chủ đề của hội thảo. Các hiệp hội khó chủ động được về nội dung và đối tượng dự kiến tác động.   | Phù hợp với các vấn đề chung hoặc là hình thức sử dụng kết hợp với các hình thức khác vận động khác của hiệp hội. |
| <b>Phát biểu thông qua các phương tiện thông tin đại chúng</b>  | Phạm vi truyền đạt thông tin rộng, chi phí thông thường không lớn. Tác động khá tốt.  | Quan hệ phức tạp, đặc biệt là thách thức trong kiểm soát nội dung các thông điệp.  | Phù hợp với các vấn đề nóng, mới, có tính báo chí.  |





**MPI**

commissioned by



Federal Ministry  
for Economic Cooperation  
and Development

**gtz**

**VCCI**

**Văn phòng GTZ Hà Nội**

Tầng 6, Hanoi Towers

49 Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Tel: (84-4) 934 4951

Fax: (84-4) 934 4950

E-Mail: [gtz-vietnam@gtz.de](mailto:gtz-vietnam@gtz.de)

[office.sme@gtz-vietnam.com.vn](mailto:office.sme@gtz-vietnam.com.vn)

Website: [www.gtz.de/vietnam](http://www.gtz.de/vietnam)

[www.sme-gtz.org.vn](http://www.sme-gtz.org.vn)

[www.sme.com.vn](http://www.sme.com.vn)

**Phòng Thương mại Công nghiệp Việt Nam**

No. 9 Dao Duy Anh Str., Hanoi, Vietnam

Tel: (84-4) 574 2022

Fax: (84-4) 574 2020

Website: [www.vcci.com.vn](http://www.vcci.com.vn)